

Số: 46/NQ-HĐND

*Tuyên Quang, ngày 23 tháng 12 năm 2015*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 và danh mục công trình, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2015 về danh mục công trình, dự án thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 và danh mục công trình, dự án sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 167/BC-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2015 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 và danh mục công trình, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**1. Dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013**

Tổng số dự án phải thu hồi đất để phục vụ mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì

mục đích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh là 175 dự án với tổng diện tích thu hồi 695,35 ha.

a) Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương: 37 công trình, với diện tích 30,28 ha.

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 79 công trình, với diện tích 263,14 ha.

c) Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 28 công trình, với diện tích 39,92 ha.

d) Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: 22 công trình, với diện tích 230,97 ha.

đ) Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản: 09 công trình, với diện tích 131,05 ha.

*(Chi tiết có Biểu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08 kèm theo)*

## **2. Dự án sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58, Luật Đất đai năm 2013**

Tổng số dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh là 87 dự án với tổng diện tích 405,80 ha trong đó đất trồng lúa 97,34 ha, đất rừng đặc dụng 7,62 ha, đất rừng phòng hộ 11,42 ha, các loại đất khác 289,42 ha, cụ thể:

a) Dự án thu hồi đất vì mục đích an ninh, quốc phòng (Điều 61, Luật Đất đai năm 2013): 03 dự án với tổng diện tích thu hồi 12,06 ha, trong đó sử dụng vào đất trồng lúa 10,96 ha.

b) Dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng của địa phương: 78 dự án, với tổng diện tích thu hồi 328,86 ha, trong đó sử dụng 74,24 ha đất trồng lúa, 7,62 ha đất rừng đặc dụng và 11,42 ha đất rừng phòng hộ.

c) Các dự án khác không thuộc đối tượng Nhà nước thu hồi đất nhưng phải chuyển mục đích sử dụng đất: 06 dự án, với diện tích 64,88 ha, trong đó sử dụng vào đất trồng lúa 12,14 ha.

*(Chi tiết có Biểu 09 kèm theo)*

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2015./.

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Châu Văn Lâm**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT  
THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 23/12/2015 của HĐND tỉnh)

| TT  | Tên dự án, công trình                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Số công trình, dự án | Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha) |               |                   |                   |                   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------|---------------|-------------------|-------------------|-------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                      | Tổng diện tích                         | Đất trồng lúa | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng phòng hộ | Các loại đất khác |
|     | TỔNG CỘNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 175                  | 695,35                                 | 74,24         | 7,62              | 11,42             | 602,07            |
| I   | Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương                                             | 37                   | 30,28                                  | 7,41          | -                 | -                 | 22,87             |
| II  | Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải                                                                                                              | 79                   | 263,14                                 | 31,68         | 3,46              | 11,42             | 216,57            |
| III | Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng; | 28                   | 39,92                                  | 7,66          | 4,16              | -                 | 28,11             |
| IV  | Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng;                                                                | 22                   | 230,97                                 | 26,39         | -                 | -                 | 204,58            |
| V   | Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản.                                                             | 9                    | 131,05                                 | 1,1           | 0                 | 0                 | 129,95            |

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA,  
LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62,  
LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ TUYẾN QUANG, TỈNH TUYẾN QUANG**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 23/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

| TT       | Tên công trình                                                                                                                                                                                                                                                      | Số dự án, công trình | Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha) |               |                   |                   |               | Địa điểm thực hiện dự án, công trình              | Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư) | Ghi chú (vấn bản bố trí vốn, nguồn vốn)                                 |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------|---------------|-------------------|-------------------|---------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
|          |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                      | Tổng diện tích                         | Đất trồng lúa | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng phòng hộ | Đất khác      |                                                   |                                                                                                                      |                                                                         |
|          |                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>81</b>            | <b>202,13</b>                          | <b>54,35</b>  | <b>-</b>          | <b>-</b>          | <b>147,78</b> |                                                   |                                                                                                                      |                                                                         |
| <b>I</b> | <b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương</b> | <b>14</b>            | <b>20,49</b>                           | <b>4,82</b>   | <b>-</b>          | <b>-</b>          | <b>15,67</b>  | <b>-</b>                                          |                                                                                                                      |                                                                         |
| 1        | Xây dựng trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã An Tường                                                                                                                                                                                                      | 1                    | 2,50                                   | -             |                   |                   | 2,50          | Thôn sông lô 3 xã An Tường, thành phố Tuyên Quang | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang   |
| 2        | Xây dựng trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND phường Tân Quang                                                                                                                                                                                                 | 1                    | 2,87                                   | -             |                   |                   | 2,87          | Phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang           | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                              | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang |
| 3        | Xây dựng trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND phường Ý La                                                                                                                                                                                                      | 1                    | 1,56                                   | 1,20          |                   |                   | 0,36          | Tổ 3 phường Ý La, thành phố Tuyên Quang           | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND TP Tuyên Quang                                                       | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND TP Tuyên Quang          |

|   |                                                                                            |   |      |      |  |  |  |      |                                                     |                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | Xây dựng trụ sở Đảng Ủy, UBND phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang                      | 1 | 0,50 | -    |  |  |  | 0,50 | Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang             | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                        | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                          |
| 5 | Xây dựng trụ sở làm việc của Đảng ủy HĐND và UBND xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang    | 1 | 2,50 | -    |  |  |  | 2,50 | Xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang               | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                        | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                          |
| 6 | Xây dựng Trung tâm trường mầm non xã Lưỡng Vượng                                           | 1 | 0,70 | 0,70 |  |  |  | -    | Xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang               | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                      | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                        |
| 7 | Xây dựng trụ sở Đảng Ủy, UBND xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang                          | 1 | 1,20 | -    |  |  |  | 1,20 | Xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang                 | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                        | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                          |
| 8 | Xây dựng nhà điều hành sản xuất và các công trình phụ trợ của Công ty Điện lực Tuyên Quang | 1 | 1,64 | 1,52 |  |  |  | 0,12 | Tổ 14, 15, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng khu nhà điều hành sản xuất và các công trình phụ trợ của Công ty Điện lực Tuyên Quang | Vốn Chủ đầu tư (Công ty điện lực Tuyên Quang)                                                                                                  |
| 9 | Hội trường đa năng trung tâm chính trị thành phố Tuyên Quang                               | 1 | 1,36 | 0,40 |  |  |  | 0,96 | Xã An Tường, thành phố Tuyên Quang.                 | Quyết định số 872/QĐ-CT ngày 7/8/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư                                                                                            | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |

|    |                                                                |   |      |      |  |  |  |      |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                |
|----|----------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | Xây dựng trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và công nghệ tỉnh | 1 | 4,00 | 1,00 |  |  |  | 3,00 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang    | Văn bản số 1803/UBND-XD ngày 08/8/2013 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận địa điểm xây dựng trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và công nghệ tỉnh; Văn bản số 1079/TTg-KTN ngày 27/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển mục đích đất trồng lúa để xây dựng | Văn bản số 8123/BKH-TH ngày 23/10/2015 về việc Kế hoạch đầu tư trung hạn và dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2016                                   |
| 11 | Mở rộng xây dựng trường Nguyễn Văn Huyên (Giai đoạn 2)         | 1 | 0,90 | -    |  |  |  | 0,90 | Xã An Tường, thành phố Tuyên Quang      | Văn bản số 1115/UBND-XD ngày 31/5/2004 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình trường THPT Yên Sơn (nay là trường Nguyễn Văn Huyên)                                                                                                             | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |
| 12 | Xây mới nhà trạm Y tế phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang  | 1 | 0,20 | -    |  |  |  | 0,20 | Phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 3174/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT                                                                                                                                                                   | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                           |
| 13 | Trạm y tế xã An Tường                                          | 1 | 0,06 | -    |  |  |  | 0,06 | Xã An Tường, thành phố Tuyên Quang      | Quyết định số 3175/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình                                                                                                                                                    | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                           |

|    |                                                                                                                                                                                             |    |        |       |   |   |       |                                                |                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|--------|-------|---|---|-------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14 | Xây dựng đài phun nước vườn hoa cây xanh khu vực hồ thủy sản thuộc phường Minh Xuân TP Tuyên Quang                                                                                          | 1  | 0,50   | -     |   |   | 0,50  | Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang        | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang                                                        | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |
| II | Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải | 40 | 101,67 | 19,64 | - | - | 82,03 |                                                |                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                |
| 1  | Cải tạo nâng cấp đập cầu bụi, thôn Trường Thi B, xã An Khang                                                                                                                                | 1  | 0,79   | -     |   |   | 0,79  | Thôn Trường Thi B, xã An Khang                 | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                                  |                                                                                                                                                |
| 2  | Cải tạo, nâng cấp đường từ Trung tâm sát hạch lái xe đi Viên Châu (Giai đoạn 1: Từ Trung tâm sát hạch đến Quốc lộ 2 cũ)                                                                     | 1  | 1,18   | -     |   |   | 1,18  | Xã An Tường, thành phố Tuyên Quang             | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016) |                                                                                                                                                |
| 3  | Xây dựng cầu Tỉnh Húc, thành phố Tuyên Quang.                                                                                                                                               | 1  | 1,50   | 1,50  |   |   |       | Phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang       | Văn bản số 291/HĐND 17 -KTNS ngày 23/9/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến về chủ trương đầu tư xây dựng công trình giai đoạn 2016 - 2020                                              |                                                                                                                                                |
| 4  | Quy hoạch, xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tổ 26, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang                                                                            | 1  | 2,95   | -     |   |   | 2,95  | Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang        | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                                                                               |                                                                                                                                                |
| 5  | Xây dựng công thoát nước tổ 25 phường phan thiết, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                     | 1  | 0,02   | -     |   |   | 0,02  | Tổ 25 phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                                                                               |                                                                                                                                                |

|    |                                                                                                                                                                              |   |       |      |  |  |       |                                                             |                                                                                                                                                                                                                           |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|-------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6  | Cải tạo, nâng cấp đường Kim Bình (từ khu Trại Tầm xóm 13 đến Km3+800 đường ĐT.185)                                                                                           | 1 | 17,30 | 1,10 |  |  | 16,20 | Xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang                          | Quyết định số 82/QĐ-CT ngày 07/01/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình                                                                                                                   |
| 7  | Tiểu dự án 1, thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu Bình Ca (bao gồm đường dẫn đầu cầu từ ngã ba Phú Thịnh đến Km124+500 QL2) thuộc đường Hồ Chí Minh                              | 1 | 7,83  | 1,93 |  |  | 5,90  | Xã An Khang, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang          | Quyết định số 433/QĐ-BGTVT ngày 11/02/2010, số 254/QĐ-BGTVT ngày 21/01/2015 của Bộ GTVT về việc phê duyệt dự án đầu tư và phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở Tiểu dự án 1, thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu Bình Ca       |
| 8  | Xây dựng đường điện lên khu vực công trời xóm 16, xã Trảng Đà                                                                                                                | 1 | 0,05  | 0,00 |  |  | 0,05  | Xóm 16, xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang                  | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                      |
| 9  | Cải tạo, nâng cấp đường Lê Duẩn (đoạn từ Bệnh viện đa khoa Tuyên Quang đến đường dẫn cầu Tân Hà, phường Tân Hà                                                               | 1 | 1,08  | -    |  |  | 1,08  | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang                        | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                       |
| 10 | Cải tạo nâng cấp được từ QL 2 đoạn tránh thành phố đến cây xăng km 131+130, sau đó đi trùng với Quốc lộ 2 đến công UBND thành phố Tuyên Quang đi khu sản xuất gạch Viên Châu | 1 | 9,40  | 0,20 |  |  | 9,20  | xã An Tường, xã Thái Long, xã Đội Cấn thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án ĐTXD “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                                  |
| 11 | Đường giao thông Trung tâm hành chính thành phố Tuyên Quang (đoạn từ Quốc lộ 2 đến Quốc lộ 2 đoạn tránh thành phố Tuyên Quang), tại xã An Tường, thành phố Tuyên Quang       | 1 | 7,50  | 0,80 |  |  | 6,70  | Xã An Tường, thành phố Tuyên Quang                          | Quyết định số 1763/QĐ-CT ngày 30/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh TQ về việc phê duyệt dự án đầu tư XDCT Đường giao thông Trung tâm hành chính thành phố Tuyên Quang (Đoạn từ QL 2 cũ đến QL 2 tránh thành phố Tuyên Quang) |
| 12 | Xây dựng bổ sung công thoát nước khu dân cư tổ 4 phường Ý La                                                                                                                 | 1 | 0,30  | -    |  |  | 0,30  | Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang                    | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                   |

|    |                                                                                                                                                          |   |      |      |  |  |  |      |                                                         |                                                                                                                                                                                                       |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13 | Đường cứu hộ cứu nạn từ đường Quang Trung đến Km 14, Quốc lộ 2 (đoạn qua phường Tân Hà, phường Phan Thiết)                                               | 1 | 0,50 |      |  |  |  | 0,50 | Phường Tân Hà, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 96/QĐ-CT ngày 30/01/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình                                                                                               |
| 14 | Cải tạo và nâng cấp đường Tiên Lữ, Phường Ý La.                                                                                                          | 1 | 0,84 | 0,41 |  |  |  | 0,43 | Phường Ý La, thành phố Tuyên Quang                      | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016) |
| 15 | Cải tạo nâng cấp đường tổ 16, 17 đi đường Chu Văn An (Đoạn từ tổ 16 đường Lê Hồng Phong đến đèn Cây Xanh đường Chu Văn An) phường Minh Xuân.             | 1 | 0,32 | -    |  |  |  | 0,32 | Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang                 | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016) |
| 16 | Cải tạo nâng cấp Hồ Trung Việt xã An Tường                                                                                                               | 1 | 0,18 | -    |  |  |  | 0,18 | Xã An Tường, thành phố Tuyên Quang                      | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc PD Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016)        |
| 17 | Cải tạo nâng cấp đường từ Tân Trào qua mỏ đá Thiên Sơn tổ 18, Nông Tiến qua làng Dùm Thiên viện Chính Pháp Tuyên Quang đến đường đi Đền Cầm xã Trảng Đà. | 1 | 0,31 | 0,12 |  |  |  | 0,19 | Phường Nông Tiến, xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang    | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc PD Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016)        |
| 18 | Xây dựng đường Trung tâm thành phố đi thôn Sóng Lô 7, xã An Tường                                                                                        | 1 | 0,60 | 0,54 |  |  |  | 0,06 | Xã An Tường, thành phố Tuyên Quang                      | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc PD Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016)        |

|    |                                                                                                                                                     |   |      |      |  |  |      |                                          |                                                                                                                                                                                                        |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 19 | Xây dựng đường Phan Thiết đi đường 17/8, phường Phan Thiết.                                                                                         | 1 | 0,87 | 0,81 |  |  | 0,06 | Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc PD Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016)        |
| 20 | Cải tạo nâng cấp đường từ quốc lộ 37 tại tổ 18 phường Hưng Thành qua khu tái định cư Ngọc Kim đến đường Lê Lợi kéo dài.                             | 1 | 2,16 | 1,73 |  |  | 0,43 | Phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc PD Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016)        |
| 21 | Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu phường Tân Hà: LIA'S 1: Các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ, (nay là tổ 40 phường Minh Xuân), 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27 và tổ 28. | 1 | 0,86 | 0,45 |  |  | 0,41 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang     | Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016) |
| 22 | Nâng cấp cơ sở hạ tầng ý là LIA'S 3: các Khu dân cư đền mẫu, khu Quán Hùng tổ 13, tổ 6, phường Ý La.                                                | 1 | 0,63 | 0,36 |  |  | 0,27 | Phường Ý La, thành phố Tuyên Quang       | Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015 - 2016) |
| 23 | Xây dựng hạ tầng cho khu tái định cư phường Tân Hà.                                                                                                 | 1 | 3,20 | 3,20 |  |  | -    | Phường Tân Hà, TPTQ                      | Văn bản số 2681/UBND-TNMT ngày 15/9/2015 của UBND tỉnh về địa điểm xây dựng trạm xử lý nước tại TPTQ                                                                                                   |
| 24 | Trạm xử lý nước mặt                                                                                                                                 | 1 | 0,20 |      |  |  | 0,20 | Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang  | Vốn của Nhà đầu tư                                                                                                                                                                                     |

|    |                                                                                                                                            |   |      |      |  |  |      |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                    |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 25 | Bãi xe khách, kết hợp trạm dừng nghỉ xe phía nam thành phố Tuyên Quang                                                                     | 1 | 5,00 | 1,00 |  |  | 4,00 | Xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang                     | Văn bản số 3123/UBND-GT ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh; Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 25/7/2015 của UBND tỉnh về việc PD danh mục DA có sử dụng đất cần lựa chọn nhà ĐTXD Bến xe khách kết hợp trạm dừng nghỉ phía Nam thành phố Tuyên Quang, tại xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang | Vốn của Nhà đầu tư                                                                 |
| 26 | Trạm biến áp 110KV Gò trầu và nhánh rẽ tỉnh Tuyên Quang                                                                                    | 1 | 4,70 | -    |  |  | 4,70 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang                    | Quyết định số 2478/QĐ-EVNNPC ngày 15/11/2011 của Tổng công ty điện lực miền Bắc về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình                                                                                                                                                    | Vốn của Nhà đầu tư                                                                 |
| 27 | Đường ven hồ Trung Việt nối với đường tránh lũ từ trung tâm hành chính thành phố đến đường Lê Đại Hành, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang | 1 | 1,20 | -    |  |  | 1,20 | Thôn Trung Việt 1,2, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 3167/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình                                                                                                                                                            | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
| 28 | Cải tạo nâng cấp Hồ Cây Cọ thôn Gò Gianh, xã Lưỡng Vượng                                                                                   | 1 | 3,89 | -    |  |  | 3,89 | Thôn Gò Gianh, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang    | Quyết định số 3180/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT                                                                                                                                                                           | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |

|    |                                                                                                                                                                             |   |       |      |  |  |      |                                                     |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                               |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 29 | Cải tạo, nâng cấp đập thôn Phó Bể, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang.                                                                                                   | 1 | 1,85  | -    |  |  | 1,85 | Thôn phó Bể, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang. | Quyết định số 3180/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT                                                                                                         | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                            |
| 30 | Xây dựng hệ thống cống rãnh thoát nước khu cột đèn và khu sau kho thuộc đội 2,3( tổ 10,11,13) phường Nông Tiến                                                              | 1 | 0,12  | -    |  |  | 0,12 | Tổ 10, 11, 13 phường Nông Tiến                      | Quyết định số 3186/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT                                                                                             | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                          |
| 31 | Bố trí, sắp xếp di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất và rừng phòng hộ đầu nguồn tại xóm Dùm, phường Nông Tiến (hạng mục đường giao thông và đường điện) | 1 | 5,80  | 0,50 |  |  | 5,30 | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang             | Quyết định số 659/QĐ-CT ngày 13/6/2011 của CT UBND tỉnh V/v phê duyệt chủ trương ĐTĐA di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất và vùng rừng phòng hộ đầu nguồn tại xóm Dùm, phường Nông Tiến, TPTQ; | Vốn ngân sách Nhà nước (Chương trình ổn định dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ) và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 32 | Xây dựng kè đá trạm bơm xóm 11, xã Tráng Đà                                                                                                                                 | 1 | 0,05  | -    |  |  | 0,05 | Xóm 11, xã Tráng Đà, thành phố Tuyên Quang          | Quyết định số 3183/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT                                                                                                         | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                          |
| 33 | Cải tạo nâng cấp QL.2 đoạn từ Km124+500-Km127+500                                                                                                                           | 1 | 11,11 | 5,00 |  |  | 6,11 | Xã Thái Long, Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang    | Vốn trái phiếu chính phủ theo Quyết định số 4922/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt thiết kế cơ sở công trình                                                           |                                                                                                                                                               |

|    |                                                                                       |   |      |   |  |  |      |                                                      |                                                                                                                                    |                                                                                                                                      |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------|---|------|---|--|--|------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 34 | Thu hồi bổ sung công trình cải tạo nâng cấp đường Lê Đại Hành                         | 1 | 0,04 | - |  |  | 0,04 | Phường Hưng Thành, xã An Tường thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 1130/QĐ-CT ngày 16/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch ĐT và XD năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |
| 35 | Nâng cấp công trình thủy lợi Hồ Kỳ Lãm, xã đội cán TP Tuyên Quang                     | 1 | 3,20 | - |  |  | 3,20 | Xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang                    | Đang trình Sở Kế hoạch định định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư                                                                 | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt KHĐT và XD năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang        |
| 36 | Cải tạo nâng cấp đường trung tâm phường ý La, thành phố Tuyên Quang                   | 1 | 1,20 | - |  |  | 1,20 | Phường ý La, thành phố Tuyên Quang                   | Quyết định số 3143/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc PD chủ trương ĐT                                        | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                |
| 37 | Cải tạo nâng cấp đường trung tâm phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang              | 1 | 1,50 | - |  |  | 1,50 | Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang              | Quyết định số 3142/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc PD chủ trương đầu tư                                    | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                                |
| 38 | Cải tạo nâng cấp đập thủy lợi thôn An Lộc A, xã An Khang                              | 1 | 0,97 | - |  |  | 0,97 | Thôn An Lộc A, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang.   | Quyết định số 3182/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc PD chủ trương đầu tư XDCT                               | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                   |
| 39 | Xây dựng rãnh thoát nước khu TĐC tổ 6,8,9, 15 phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang | 1 | 0,20 | - |  |  | 0,20 | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang              | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                              |                                                                                                                                      |
| 40 | Rãnh thoát nước khu TĐC xóm 9 xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang                      | 1 | 0,30 | - |  |  | 0,30 | Xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang                   | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang                                                              |                                                                                                                                      |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |    |       |      |   |   |       |                                                 |                                                                                                                            |                                                                                    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|------|---|---|-------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| III | Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ cộng đồng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng. | 12 | 17,98 | 3,70 | - | - | 14,28 |                                                 | Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết công trình    | Vốn nhà đầu tư                                                                     |
|     | 1 Bãi đỗ xe, khu dịch vụ đèn Mẫu thượng, xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                                                                                              | 1  | 0,43  | -    |   |   | 0,43  | Xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang              | Thông báo số 18/TB/TU ngày 6/11/2015 của Thường trực Thành ủy Tuyên Quang                                                  | Thông báo số 18/TB/TU ngày 6/11/2015 của Thường trực Thành ủy Tuyên Quang          |
|     | 2 Xây dựng nhà văn hóa tổ 16, 17, 18                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1  | 0,30  |      |   |   | 0,30  | Phường Hưng Thành                               | Quyết định số 3165/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư                     | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND thành phố Tuyên Quang              |
|     | 3 Xây dựng khu văn hóa thể thao cộng đồng ngoài trời tại tổ 18, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                                                                 | 1  | 2,50  | -    |   |   | 2,50  | Tổ 18 phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang  | Quyết định số 3137/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
|     | 4 Nâng cấp chợ Tân tạo, xã Đội cấn, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                                                                                                                | 1  | 1,50  | -    |   |   | 1,50  | Thôn Tân tạo, xã Đội cấn, thành phố Tuyên Quang |                                                                                                                            |                                                                                    |

|   |                                                                                                |   |      |      |  |  |      |                                          |                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                    |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 | Đường giao thông và sân nền mặt bằng sân vận động thuộc Khu liên hợp thể thao tỉnh Tuyên Quang | 1 | 3,65 | -    |  |  | 3,65 | Phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 6/10/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết công trình                                                                                     | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh |
| 6 | Nhà văn hóa phục vụ Công nhân lao động trong Khu công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Long Bình An   | 1 | 3,10 | 3,00 |  |  | 0,10 | Xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang        | Văn bản số 2365/UBND-TNMT ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Nhà văn hóa phục vụ Công nhân lao động trong Khu công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Long Bình An | Bổ trí nguồn vốn theo Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ                                            |
| 7 | Xây dựng sân thể thao phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang                                     | 1 | 0,60 | -    |  |  | 0,60 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang     | Quyết định số 3177/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình                                                                             | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân của thành phố Tuyên Quang                                             |
| 8 | Mở rộng xây dựng chợ, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang                                     | 1 | 0,40 | -    |  |  | 0,40 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang     | Quyết định số 3170/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT                                                                                            | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân của thành phố Tuyên Quang                                             |

|    |                                                                                                                                                     |   |      |      |  |  |  |                                         |                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                               |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9  | Xây dựng nhà văn hóa phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang                                                                                        | 1 | 0,20 | -    |  |  |  | Phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 3157/QĐ-CT ngày 8/9/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình                                                                                             | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                          |
| 10 | Bố trí, sắp xếp di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất và rừng phòng hộ đầu nguồn tại xóm Dùm, phường Nông Tiến (Khu tái định cư) | 1 | 4,50 | 0,10 |  |  |  | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 659/QĐ-CT ngày 13/6/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc PD chủ trương ĐTDA di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất và vùng rừng phòng hộ đầu nguồn tại xóm Dùm, phường Nông Tiến, TPTQ | Vốn ngân sách Nhà nước (Chương trình ổn định dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ) và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 11 | Xây dựng nhà văn hóa phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang                                                                                        | 1 | 0,20 | -    |  |  |  | Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 3173/QĐ-CT ngày 9/9/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT                                                                                                            | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                            |
| 12 | Xây dựng sân thể thao xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang                                                                                         | 1 | 0,60 | 0,60 |  |  |  | Xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang   | Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020                                                                           |                                                                                                                                                               |

|    |                                                                                                                                                                                                                                           |    |       |       |   |   |   |       |   |                                                       |  |                                                                                                                                                                                                                  |                |                                                                                    |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|-------|---|---|---|-------|---|-------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| IV | Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; | 12 | 51,04 | 25,29 | - | - | - | 25,75 | - |                                                       |  | Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 17/10/2014 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Nhà máy chế biến ong xuất khẩu                                                            | Vốn nhà đầu tư |                                                                                    |
| 1  | Nhà máy chế biến mật ong xuất khẩu                                                                                                                                                                                                        | 1  | 2,17  | -     |   |   |   | 2,17  |   | Xã An Khang, thành phố Tuyên Quang.                   |  | Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 23/9/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang | Vốn nhà đầu tư | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
| 2  | Xây dựng Hồ sinh thái, cây xanh, khu dân cư để chỉnh trang đô thị tại phường Phan Thiết                                                                                                                                                   | 1  | 2,30  | 0,70  |   |   |   | 1,60  |   | Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang              |  | Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 của UBND TPTQ về việc phê duyệt mở rộng và điều chỉnh một phần quy hoạch KDC Lý Thái Tổ                                                                                 |                |                                                                                    |
| 3  | Điều chỉnh và mở rộng khu dân cư Lý Thái Tổ, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                     | 1  | 4,59  | 3,12  |   |   |   | 1,47  |   | Phường Phan Thiết, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang |  |                                                                                                                                                                                                                  |                |                                                                                    |

|   |                                                                           |   |      |      |  |  |      |                                          |                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                        |
|---|---------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | Khu dân cư tổ 9, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang                 | 1 | 0,50 | 0,50 |  |  |      | Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết công trình                                          | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                     |
| 5 | Khu dân cư An Khang, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang | 1 | 6,90 | -    |  |  | 6,90 | Xã An Khang, thành phố Tuyên Quang       | Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư An Khang, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang | Đã hoàn thành giai đoạn 1, nay làm tiếp giai đoạn 2, vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất của UBND thành phố theo Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND thành phố Tuyên Quang |
| 6 | Khu dân cư tổ 21, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang  | 1 | 2,52 | 2,00 |  |  | 0,52 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang     | Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 của UBND TPTQ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư tổ 21, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang                   | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                     |
| 7 | Khu dân cư đường cứu hộ, cứu nạn (nay là khu dân cư Thịnh Hưng)           | 1 | 2,24 | 2,04 |  |  | 0,20 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang     | Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 04/12/2012 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng công trình                                                               | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                     |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                     |   |       |       |  |  |  |   |       |                                          |                                                                                                                           |                                                                                    |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|-------|--|--|--|---|-------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 8  | Xây dựng khu dân cư tổ 4, tổ 8, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                                             | 1 | 0,02  | 0,02  |  |  |  |   |       | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang  | Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 8/3/2010 của UBND thành phố về việc phê duyệt quy hoạch khu dân cư tổ 4, 8 phường Nông Tiến | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
| 9  | Khu dân cư tổ 13 phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang (giai đoạn 2)                                                                                                                                                                              | 1 | 0,71  | 0,71  |  |  |  |   |       | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang  | Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 26/10/2006 của UBND thị xã Tuyên Quang về việc phê duyệt QH xây dựng chi tiết công trình  | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
| 10 | Quy hoạch khu tái định cư tổ 1+19 (giai đoạn 2) phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                             | 1 | 8,00  | -     |  |  |  |   | 8,00  | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang  | Quyết định số 1177/QĐ-UB ngày 29/11/2004 của UBND thị xã Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết        | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
| 11 | Khu dân cư phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                                                                     | 1 | 19,59 | 15,00 |  |  |  |   | 4,59  | Phường Tân Hà, TPTQ                      | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của UBND thành phố Tuyên Quang                                                     |                                                                                    |
| 12 | Khu dân cư bao bọc 3 đường (đường 17/8, đường Quang Trung, đường Phan Thiết)                                                                                                                                                                        | 1 | 1,50  | 1,20  |  |  |  |   | 0,30  | Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                        |                                                                                    |
| V  | <b>Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản.</b> | 3 | 10,95 | 0,9   |  |  |  | 0 | 10,05 |                                          |                                                                                                                           |                                                                                    |

|   |                                                                                                                                            |   |       |      |  |  |  |      |                                                      |                                                                                                                                                                           |                |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|--|------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| 1 | Khai thác mỏ chì - kẽm Núi Dùm, phường Nông Tiến (khai thác bằng phương pháp hầm lò)                                                       | 1 | 10,00 |      |  |  |  | 10   | xã Trảng Đà, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang | Giấy phép khai thác khoáng sản số 380/GP-BTNMT ngày 12/02/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường                                                                            | Vốn nhà đầu tư |
| 2 | Dự án khai thác mỏ sét làm nguyên liệu xi măng cho Nhà máy xi măng Tân Quang (giai đoạn 2, hạng mục xây dựng công trình bảo vệ môi trường) | 1 | 0,05  | 0,05 |  |  |  |      | xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang                   | Quyết định số 01/QĐ-UB ngày 04/01/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể mặt bằng xây dựng công trình Nhà máy xi măng Tuyên Quang | Vốn nhà đầu tư |
| 3 | Khai thác mỏ đá vôi làm nguyên liệu cho Nhà máy xi măng Tân Quang tại xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang (giai đoạn 2)                     | 1 | 0,90  | 0,85 |  |  |  | 0,05 | xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang                   | Quyết định số 01/QĐ-UB ngày 04/01/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể mặt bằng xây dựng công trình Nhà máy xi măng Tuyên Quang | Vốn nhà đầu tư |

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA,  
LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62,  
LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 23/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

| TT | Tên dự án, công trình                                                                                                                                                                                                                                        | Số công trình, dự án | Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha) |               |                   |                   |                   | Địa điểm thực hiện dự án, công trình (thôn, xã) | Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)                                                                 | Ghi chú (vấn bản bố trí vốn, nguồn vốn)                                                                                                                                |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------|---------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                              |                      | Tổng diện tích                         | Đất trồng lúa | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng phòng hộ | Các loại đất khác |                                                 |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                        |
|    | Tổng cộng                                                                                                                                                                                                                                                    | 7                    | 45,94                                  | 6,53          | -                 | 2,50              | 36,91             |                                                 |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                        |
| I  | Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương | 1                    | 2,03                                   | 2,03          | -                 | -                 | -                 |                                                 |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                        |
| 1  | Trường trung học sở nội trú huyện                                                                                                                                                                                                                            | 1                    | 2,03                                   | 2,03          |                   |                   |                   | xã Lăng Can                                     | QĐ số 1701/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT Trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang | QĐ số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2014 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc PD kế hoạch ĐTXD năm 2015; Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND tỉnh về điều chỉnh VĐT |

|    |                                                                                                                                                                                             |   |       |      |   |     |       |  |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|---|-----|-------|--|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| II | Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải | 3 | 21,83 | 3,50 | 0 | 2,5 | 15,83 |  | xã Lăng Can | Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng đường giao thông lên Trung tâm Chính trị - hành chính huyện Lâm Bình (giai đoạn 2) thuộc dự án Trung Tâm Chính trị - hành chính huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang | Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán XD đường giao thông lên Trung tâm Chính trị - hành chính huyện Lâm Bình (giai đoạn 2) thuộc dự án Trung Tâm Chính trị - hành chính huyện Lâm Bình |
| 1  | Đường theo quy hoạch trung tâm thị trấn huyện lỵ Lâm Bình                                                                                                                                   | 1 | 3,00  | 3,00 |   |     |       |  |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 2  | Bãi rác trung tâm huyện                                                                                                                                                                     | 1 | 8,00  | -    |   |     | 8,00  |  | xã Phúc Yên | QĐ số 682/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của UBND huyện Lâm Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư lập quy hoạch bãi rác tại Trung tâm huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang                                                                                                                                    | Văn bản số 10/QBVMT ngày 22/5/2015 của Ủy Ban vệ môi trường tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai thực hiện Kế hoạch tái chỉnh năm 2015 của Ủy BVMT tỉnh Tuyên Quang                                                                                                           |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |   |       |      |   |      |      |                          |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|---|------|------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3   | Cải tạo, nâng cấp đường Lãng Can - Xuân Lập (giai đoạn II: từ Km5+152,12-Km12+807)                                                                                                                                                                                                                      | 1 | 10,83 | 0,50 |   | 2,50 | 7,83 | xã Lãng Can, xã Xuân Lập | Quyết định số 1401/QĐ-CT ngày 28/10/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư nâng cấp đường Lãng Can - Xuân Lập (ĐH 10) thuộc dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc, vốn vay ADB. | Vốn ngoài ngân sách nhà nước (Từ nguồn quỹ bảo trì đường bộ và nguồn vốn hợp pháp khác) theo Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư nâng cấp đường Lãng Can - Xuân Lập (ĐH 10) thuộc dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc, vốn vay ADB. |
| III | Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ cộng đồng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng | 2 | 2,08  | -    | - | -    | 2,08 | -                        |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

|    |                                                                                                                                                                                                                                           |   |       |      |   |  |  |       |                         |                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|---|--|--|-------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Nhà văn hóa thôn Nà Mèn                                                                                                                                                                                                                   | 1 | 0,08  | -    |   |  |  | 0,08  | xã Lăng Can             | Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2015 thực hiện điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân TĐC dự án thủy điện Tuyên quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 25/11/2014 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn ứng trước kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách Nhà nước năm 2015 thực hiện điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân TĐC dự án thủy điện Tuyên quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang |
| 2  | Xây dựng Nghĩa trang trung tâm huyện                                                                                                                                                                                                      | 1 | 2,00  | -    |   |  |  | 2,00  | thôn Nà xe, xã Phúc Yên | QĐ số 680/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của UBND huyện Lâm Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư lập quy hoạch xây dựng nghĩa trang nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang                                                                    | Văn bản số 10/QBVM ngày 22/5/2015 của Ủy Ban vệ môi trường tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai thực hiện Kế hoạch tài chính năm 2015 của Ủy BVMT tỉnh Tuyên Quang                                                                                                        |
| IV | Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; | 1 | 20,00 | 1,00 | - |  |  | 19,00 |                         |                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                          |

|   |                                                    |   |       |      |  |  |       |                         |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                           |
|---|----------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|-------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Xây dựng Làng thanh niên lập nghiệp tại xã Bình An | 1 | 20,00 | 1,00 |  |  | 19,00 | thôn Bản Dạ, xã Bình An | Quyết định số 1912/QĐ-TTg ngày 20/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án quy hoạch làng Thanh niên Lập nghiệp giai đoạn 2013-2020 | Quyết định số 856-QĐ/TWĐTN ngày 12/6/2015 của Ban chấp hành trung ương Đoàn về việc phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư và kế hoạch đầu thầu các gói thầu chuẩn bị đầu tư dự án làng Thanh niên Lập nghiệp Bình An tỉnh Tuyên Quang |
|---|----------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|-------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**BIỂU SỐ 04**  
**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT**  
**THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 23/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

| TT       | Tên dự án, công trình                                                                                                                                                                                                                                         | Số công trình dự án | Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha) |               |                   |                   |                   | Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã) | Căn cứ pháp lý (Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước)                                                                                                  | Ghi chú (văn bản bố trí vốn, nguồn vốn)                                                                                                        |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------|---------------|-------------------|-------------------|-------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                                                                                                                                                                                                                                                               |                     | Tổng diện tích                         | Đất trồng lúa | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng phòng hộ | Các loại đất khác |                                                      |                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                |
|          | <b>Tổng cộng</b>                                                                                                                                                                                                                                              | <b>15</b>           | <b>42,36</b>                           | <b>0,62</b>   | <b>7,58</b>       | <b>6,00</b>       | <b>28,16</b>      |                                                      |                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                |
| <b>I</b> | Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương; | <b>5</b>            | <b>1,25</b>                            | <b>0,06</b>   | <b>-</b>          | <b>-</b>          | <b>1,19</b>       |                                                      |                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                |
| 1        | Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND thị trấn Na Hang                                                                                                                                                                                                    | 1                   | 0,38                                   | 0,04          |                   |                   | 0,34              | Tổ dân phố 14, thị trấn Na Hang                      | Quyết định số 1200/QĐ-CT ngày 23/09/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương ĐTXD công trình trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |

|   |                                                                          |   |      |      |  |  |      |                                    |                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                             |
|---|--------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã Khâu Tinh                   | 1 | 0,51 | -    |  |  | 0,51 | Thôn Khau Tinh,<br>Xã Khâu Tinh    | Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 23/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.     | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang                              |
| 3 | Nhà hiệu bộ kết hợp phòng học đa năng Trường Trung học phổ thông Na Hang | 1 | 0,04 | -    |  |  | 0,04 | Tổ dân phố 12,<br>Thị trấn Na Hang | Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Nhà hiệu bộ kết hợp phòng học Đa năng trường THPT Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang                              |
| 4 | Trụ sở làm việc của Chi cục Thống kê huyện Na Hang                       | 1 | 0,12 | 0,02 |  |  | 0,10 | Tổ dân phố 14,<br>thị trấn Na Hang | Tờ trình số 23/TTr-CTK ngày 08/9/2015 của Chi cục Thống kê Na Hang về việc xin cấp đất để xây dựng trụ sở làm việc Chi cục Thống kê huyện Na Hang                                                                                 | Văn bản số 414/TCTK-KHTC ngày 10/6/2015 của Tổng cục Thống kê về việc thông báo chủ trương ĐT thuộc kế hoạch ĐT công giai đoạn 2016-2020 cho Chi cục Thống kê huyện Na Hang |

|    |                                                                                                                                                                                             |   |       |      |      |      |       |                             |                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                               |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|------|------|-------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5  | Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã Thanh Tương                                                                                                                                    | 1 | 0,20  | -    |      |      | 0,20  | Thôn Nà Đồn, Xã Thanh Tương | Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 23/9/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Thanh Tương, huyện Na Hang. | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang                |
| II | Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải | 7 | 28,96 | 0,56 | 3,42 | 6,00 | 18,98 |                             |                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                               |
| 1  | Đường trục chính từ Trường cấp 3 Na Hang đi qua trụ sở Huyện ủy Na Hang đến BQL đô thị cũ                                                                                                   | 1 | 1,20  | -    |      |      | 1,20  | Thị trấn Na Hang            | Quyết định số 1231a/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Đường trục chính từ Trường cấp 3 Na Hang đi qua trụ sở Huyện ủy Na Hang đến BQL đô thị cũ                   | Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 14/9/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt bổ sung nguồn vốn kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015, tỉnh Tuyên Quang |

|   |                                                                                                        |   |       |      |      |      |      |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|------|------|------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Công trình đường Yên Hoa -<br>Khâu Tinh (ĐH.09), huyện<br>Na Hang                                      | 1 | 11,72 | 0,05 | 3,00 | 5,00 | 3,67 | Xã Khâu Tinh             | Quyết định số 617/QĐ-<br>UBND ngày 20/6/2014<br>của Chủ tịch UBND<br>tỉnh về việc phê duyệt<br>chủ trương đầu tư xây<br>dựng công trình đường<br>Yên Hoa - Khâu Tinh<br>(ĐH.09), huyện Na<br>Hang                                                                               | Văn bản số<br>9609/BKHĐT-KTNN<br>ngày 30/10/2015 của Bộ<br>KH và ĐT về việc thẩm<br>định nguồn vốn và khả<br>năng cân đối vốn dự án<br>đầu tư xây dựng công<br>trình đường Yên Hoa<br>Khâu Tinh (thuộc dự án di<br>dân tái định cư thủy điện<br>Tuyên Quang)  |
| 3 | Đường vào khu sản xuất tập<br>trung Ai Cao khu tái định cư<br>thôn Xá Thi, xã Đà Vĩ                    | 1 | 1,60  | -    |      |      | 1,60 | Thôn Xá Thi, xã<br>Đà Vĩ | Quyết định số 971/QĐ-<br>UBND ngày 10/8/2015<br>của Chủ tịch Ủy ban<br>nhân dân tỉnh Về việc<br>phê duyệt chủ trương<br>đầu tư xây dựng công<br>trình Đường vào khu<br>sản xuất tập trung Ai<br>Cao khu tái định cư Xá<br>Thi, xã Đà Vĩ, huyện<br>Na Hang, tỉnh Tuyên<br>Quang. | Quyết định số 113/QĐ-<br>UBND ngày 14/4/2015<br>về việc phê duyệt kế<br>hoạch đầu tư và xây<br>dựng năm 2015 thực<br>hiện điều chỉnh, bổ<br>sung quy hoạch tổng<br>thê di dân, tái định cư<br>Dự án thủy điện Tuyên<br>Quang trên địa bàn tỉnh<br>Tuyên Quang |
| 4 | Dự án đầu tư xây dựng Nâng<br>cấp, mở rộng cấp nước sinh<br>hoạt khu trung tâm xã Đà Vĩ,<br>xã Yên Hoa | 1 | 7,00  | 0,50 |      | 1,00 | 5,50 | Xã Đà Vĩ, xã Yên<br>Hoa  | Quyết định số 744/QĐ-<br>UBND ngày 29/6/2015<br>của UBND tỉnh Tuyên<br>Quang về phê duyệt dự<br>án ĐTXD công trình<br>Nâng cấp, mở rộng cấp<br>nước sinh hoạt khu<br>trung tâm xã Đà Vĩ, xã<br>Yên Hoa, huyện Na<br>Hang.                                                       | Quyết định số 309/QĐ-<br>UBND<br>ngày<br>21/10/2015 của UBND<br>tỉnh Tuyên Quang về<br>việc phê duyệt và bổ<br>sung vốn kế hoạch đầu<br>tư và xây dựng năm<br>2015, tỉnh Tuyên<br>Quang                                                                       |

|   |                                                                                                 |   |      |      |      |  |                               |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                           |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|------|--|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 | Công trình đường Yên Hoa - Sinh Long (ĐH.02), huyện Na Hang (thu hồi bổ sung đất rừng đặc dụng) | 1 | 0,42 | -    | 0,42 |  | Thôn 7, xã Cồn Lôn            | Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương ĐTXD công trình đường Yên Hoa - Sinh Long (HĐ.02), huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.                                                    | Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt và bổ sung vốn kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 tỉnh Tuyên Quang |
| 6 | Công trình cầu nông thôn trên địa bàn xã Thượng Giáp                                            | 1 | 0,02 | 0,01 | 0,01 |  | Thôn Bản Cườm, xã Thượng Giáp | Quyết định số 655-QĐ/TWĐTN ngày 21/10/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự án cầu nông thôn tỉnh Tuyên Quang                                                                                               | Quyết định số 735/QĐ-TWĐTN ngày 16/01/2015 của BCH trung ương về việc giao kế hoạch vốn ĐT năm 2015 Dự án xây dựng cầu nông thôn tỉnh Tuyên Quang         |
| 7 | Nâng cấp cơ sở hạ tầng thị trấn Na Hang lên thị xã Na Hang, huyện Na Hang                       | 1 | 7,00 |      | 7,00 |  | Thị trấn Na Hang              | Báo cáo số 335/BC-HĐTD ngày 21/8/2015 của hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư về việc báo cáo thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án công trình nưả là Công trình nâng cấp cơ sở hạ tầng thị trấn Na Hang lên thị xã Na Hang, huyện Na Hang | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang            |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |   |       |   |      |   |      |  |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|---|------|---|------|--|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| III | Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ cộng đồng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng; | 3 | 12,15 | - | 4,16 | - | 7,99 |  |            | Quyết định số 265/QĐ-PTNT ngày 17/10/2014 của Chi cục trưởng, Chi cục PTNT về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình ổn định dân cư tại chỗ thôn Nà Cọn, Nà Lạ, Phia Chang thuộc dự án đầu tư di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và đặc biệt khó khăn xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |
| 1   | Xây dựng hạng mục diện của công trình hạ tầng kỹ thuật, ổn định dân cư tại chỗ thôn Nà Cọn, Nà Lạ, Phia Chang thuộc dự án đầu tư di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và đặc biệt khó khăn                                                                                           | 1 | 4,92  | - | 4,00 |   | 0,92 |  | Xã Sơn Phú |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                |

|   |                                                                                                                                                                |   |      |   |      |      |                        |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|---|------|------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Công trình khai hoang đất sản xuất điểm tái định cư Thôn Kiệu thuộc dự án đầu tư di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và đặc biệt khó khăn | 1 | 6,83 | - | 0,16 | 6,67 | Thôn Nà Mu, Xã Sơn Phú | Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 02/6/2015 của UBND huyện Na Hang về việc phê duyệt QH chi tiết XDCT khai hoang đất SX điểm tái định cư Thuôm Kiệu thuộc dự án đầu tư di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và đặc biệt khó khăn xã Sơn Phú, huyện Na Hang. | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |
| 3 | Công trình Sân thể thao khu Thôn Kiệu, thôn Nà Mu                                                                                                              | 1 | 0,40 | - |      | 0,40 | Thôn Nà Mu, xã Sơn Phú | Quyết định số 1774/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện Na Hang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình sân thể thao Thôn Kiệu, thôn Nà Mu, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang                                                           | Vốn trái phiếu Chính phủ đã được giao tại Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 30/3/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang                                    |

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT  
THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 23/12/2015 của HĐND tỉnh)

| TT | Tên dự án, công trình                                                                                                                                                                                                                                         | Số dự án, công trình | Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha) |                           |                   |                   |                   | Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                            | Ghi chú (vấn bản bố trí vốn, nguồn vốn)                                                                                                                                |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------|---------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                               |                      | Tổng diện tích                         | Đất chuyên trồng lúa nước | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng phòng hộ | Các loại đất khác |                                                      |                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |
|    | Tổng                                                                                                                                                                                                                                                          | 11                   | 11,80                                  | 2,12                      | -                 | 2,92              | 6,76              |                                                      |                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |
| I  | Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương; | 3                    | 0,21                                   | 0,20                      | -                 | -                 | 0,01              |                                                      |                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |
| 1  | Xây dựng khuôn viên trường mầm non Yên Nguyên                                                                                                                                                                                                                 | 1                    | 0,10                                   | 0,10                      |                   |                   |                   | xã Yên Nguyên                                        | Quy hoạch sử dụng trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới được UBND huyện Chiêm Hóa phê duyệt tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 18/3/2014 | Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt kế hoạch nhu cầu vốn đăng ký bổ sung hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới |

|    |                                                                                                                                                                                             |   |       |      |   |      |      |      |               |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                          |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|---|------|------|------|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2  | Xây dựng Bìa di tích Ngân Hàng Việt Nam (di chuyển sang địa điểm mới)                                                                                                                       | 1 | 0,01  |      |   |      |      | 0,01 | Xã Vĩnh Quang | Văn bản số 3521/UBND-TNMT ngày 30/11/2015 của UBND tỉnh về việc quy hoạch mở rộng khu di tích và thay đổi vị trí XD bìa di tích ngân hàng Nhà nước Việt Nam                                         | Vốn nhà đầu tư                                                                                                                                                                           |
| 3  | Xây dựng khuôn viên UBND xã Yên Nguyên                                                                                                                                                      | 1 | 0,10  |      |   | 0,10 |      |      | xã Yên Nguyên | Quy hoạch sử dụng trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới được UBND huyện Chiêm Hóa phê duyệt tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 18/3/2014                                                           | Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc PD kế hoạch nhu cầu vốn đăng ký bổ sung hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới                                     |
| II | Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải | 8 | 11,59 | 1,92 | - | 2,92 | 6,75 |      |               |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                          |
| 1  | Xây dựng công trình đường ĐH.03 (bổ sung diện tích thu hồi đất rừng phòng hộ và đất trồng lúa)                                                                                              | 1 | 2,94  | 0,02 |   | 2,92 |      |      | xã Phú Bình   | Quyết định số 1170/QĐ-CT ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường Đầm Hồng - Phú Bình - Kiên Đài (ĐH.03), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; | Quyết định số 1170/QĐ-CT ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án ĐTXD công trình đường Đầm Hồng - Phú Bình - Kiên Đài (ĐH.03), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; |

|   |                                              |   |      |      |  |  |      |             |                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                          |
|---|----------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Xây dựng đường từ Nà Cóoc đến điểm TĐC Bàu 1 | 1 | 0,80 | 0,20 |  |  | 0,60 | xã Hùng Mỹ  | Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 của UBND tỉnh tuyên quang về việc phê duyệt kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.                                                                  | Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang |
| 3 | Xây dựng đường vào nghĩa trang thôn Bàu 1    | 1 | 0,45 |      |  |  | 0,45 | xã Hùng Mỹ  | Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 của UBND tỉnh tuyên quang về việc phê duyệt kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.                                                                  | Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh.            |
| 4 | Trạm hạ thế Ủy ban xã Phúc Sơn               | 1 | 0,40 |      |  |  | 0,40 | xã Phúc Sơn | Quyết định số 3057/QĐ-EVN NPC ngày 22/9/2015 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc về việc bổ sung danh mục CBĐT năm 2015 và thực hiện kế hoạch ĐTXD năm 2016 cho Công ty Điện lực Tuyên Quang | Vốn nhà đầu tư                                                                                                                                                                                           |

|   |                                                                                                                                                                  |   |      |      |  |  |  |      |                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                 |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 | Trạm hạ thế Noong Phường                                                                                                                                         | 1 | 0,40 |      |  |  |  | 0,40 | xã Minh Quang                                                                               | Quyết định số 3050/QĐ-EVN NPC ngày 22/9/2015 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc                                                                                                                                                                                   | Vốn nhà đầu tư                                                                                  |
| 6 | Trạm hạ thế Nà Lừa, Tráng Thượng                                                                                                                                 | 1 | 0,40 |      |  |  |  | 0,40 | xã Hòa An                                                                                   | Quyết định số 3040/QĐ-EVN NPC ngày 22/9/2015 của Tổng công ty điện lực Miền Bắc về việc bổ sung danh mục CBĐT năm 2015 và thực hiện kế hoạch ĐTXD năm 2016 cho Công ty Điện lực Tuyên Quang                                                                       | Vốn nhà đầu tư                                                                                  |
| 7 | Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp thuộc dự án giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện khu vực miền Bắc, huyện chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang | 1 | 1,20 | 0,20 |  |  |  | 1,00 | Các xã Phú Bình, Yên Lập, Minh Quang, Bình Nhân, Nhân Lý, Trung Hà, Tân An, huyện Chiêm Hóa | Quyết định số 3644/QĐ-EVNPC ngày 27/10/2015 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc phê duyệt hiệu chỉnh giá các gói thầu - Phần xây lắp dự án giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện khu vực miền Bắc - Vay vốn ngân hàng tái thiết Đức (KFW) | Vốn nhà đầu tư                                                                                  |
| 8 | Đường Đồng Luộc - Phúc Hương                                                                                                                                     | 1 | 5,00 | 1,50 |  |  |  | 3,50 | thị trấn Vĩnh Lộc                                                                           | Quyết định số 2848/QĐ-CT ngày 31/12/2008 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư XDCT                                                                                                                                                            | Quyết định số 2848/QĐ-CT ngày 31/12/2008 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc PD dự án đầu tư XDCT |



|   |                                                        |   |      |      |  |  |      |                             |                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---|--------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Trạm Kiểm lâm xã Đức Ninh                              | 1 | 0,06 | 0,06 |  |  |      | Thôn Gạo xã<br>Đức Ninh     | Quyết định số<br>1426/QĐ-UBND ngày<br>29/10/2015 của UBND<br>tỉnh Tuyên Quang về<br>việc phê duyệt chủ<br>trương đầu tư xây dựng<br>công trình: Trạm Kiểm<br>lâm Đức Ninh thuộc<br>Hạt kiểm lâm huyện<br>Hàm Yên                               | Đã triển khai theo<br>Văn bản số<br>3217/UBND-TNMT<br>ngày 02/11/2015 của<br>UBND tỉnh Tuyên<br>Quang về việc bổ<br>sung danh mục dự án<br>thực hiện thu hồi đất,<br>chuyển mục đích sử<br>dụng đất trên địa bàn<br>tỉnh Tuyên Quang<br>(nguồn vốn từ nguồn<br>kinh phí thu hồi vốn<br>đầu tư thanh lý rừng<br>thuộc chương trình<br>327 và dự án 661 đã<br>quy hoạch lại là rừng<br>sản xuất do Hạt Kiểm<br>lâm huyện Hàm Yên<br>trực tiếp thu trên địa<br>bàn) |
| 3 | Xây dựng trường Mầm Non<br>Bạch Xá (điểm thôn Làng Ęn) | 1 | 0,03 | -    |  |  | 0,03 | Thôn Làng Ęn,<br>xã Bạch Xá | Quyết định số<br>1301/QĐ-CT ngày<br>7/4/2015 của UBND<br>huyện Hàm Yên về<br>việc phê duyệt chủ<br>trương đầu tư XDCT:<br>Xây dựng nhà lớp học<br>mầm non Bạch Xá<br>(điểm thôn Làng Ęn),<br>xã Bạch Xá, huyện<br>Hàm Yên, tỉnh Tuyên<br>Quang | Quyết định 89/QĐ-<br>UBND ngày<br>21/4/2014 của UBND<br>tỉnh Tuyên Quang vv<br>giao nhiệm vụ và dự<br>toán kinh phí thực<br>hiện Chương trình<br>mục tiêu quốc gia xây<br>dựng nông thôn mới<br>tỉnh Tuyên Quang<br>năm 2015                                                                                                                                                                                                                                     |

|    |                                                                                                                                                                                       |   |       |      |      |   |       |      |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|------|---|-------|------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4  | Nhà Bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ                                                                                                                                               | 1 | 0,03  | -    |      |   |       | 0,03 | Thôn Tân Hùng, xã Hùng Đức | Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt và giao kế hoạch, kinh phí để thực hiện công tác nghĩa trang và mộ liệt sỹ năm 2015 (dợt 2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 5  | Nhà Bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ                                                                                                                                               | 1 | 0,03  | -    |      |   |       | 0,03 | xã Phù Lưu                 | Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt và giao kế hoạch, kinh phí để thực hiện công tác nghĩa trang và mộ liệt sỹ năm 2015 (dợt 2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 6  | Nhà Bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ                                                                                                                                               | 1 | 0,03  | -    |      |   |       | 0,03 | xã Tân Thành               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| II | Dự án XD kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải | 7 | 33,50 | 0,91 | 0,04 | - | 32,55 |      |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 1  | Đường Cao Đường đi Nậm Húc                                                                                                                                                            | 1 | 0,55  | 0,04 | 0,04 |   | 0,47  |      | xã Yên Thuận               | <p>Quyết định số 10/QĐ-PCU ngày 04/02/2015 của Ban điều phối dự án hỗ trợ nông nghiệp nông dân và nông thôn phê duyệt kế hoạch vốn đối với đầu điểm các xã huyện Hàm Yên thuộc Quỹ phát triển cộng đồng và Đào tạo khác năm 2015 của Dự án hỗ trợ nông nghiệp, nông dân và nông thôn tỉnh Tuyên Quang</p> <p>Quyết định số 2184/QĐ-CT ngày 29/6/2015 của UBND huyện Hàm Yên vv phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch đầu thầu gói thầu thi công xây lắp và gói thầu tư vấn giám sát kỹ thuật thi công xây dựng đường Ông Ngọc - Năm Húc, thôn Cao Đường, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang</p> |

|   |                                                                                 |   |       |      |  |  |       |                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---|---------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|-------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Mở rộng tuyến đường từ ngã ba Việt Thành đến nhà ông Thanh Vam thôn 1 Mộ Nghiêu | 1 | 0,25  | 0,01 |  |  | 0,24  | Thôn 1 Mộ Nghiêu, xã Tân Thành     | Quyết định 121/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt kế hoạch vốn và giao dự toán kinh phí cho các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn thực hiện Chương trình 135 năm 2015 trên địa bàn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang                                                                                                                                                                                                                      |
| 3 | Đường Kẽm đi Năm Lương                                                          | 1 | 0,42  | -    |  |  | 0,42  | Thôn Kẽm, Năm Lương, xã Phù Lưu    | <p>Quyết định 113/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch ĐT và XD năm 2015 thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Đợt 2 năm 2015)</p> <p>Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 28/5/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Đường từ Kẽm đi Năm Lương, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang</p> |
| 4 | Đường Phù Lưu - Minh Dân - Minh Khương (kéo dài)                                | 1 | 31,31 | 0,84 |  |  | 30,47 | xã Minh Khương, Bạch Xa, Yên Thuận | <p>Quyết định 46/QĐ-UBND ngày 07/3/2012 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2012 của tỉnh Tuyên Quang</p> <p>Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 19/7/2011 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình đường Phù Lưu - Minh Dân - Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang</p>                                                                             |

|   |                                                |   |      |      |  |  |      |                             |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                               |
|---|------------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 | Trạm bơm điện                                  | 1 | 0,02 | 0,02 |  |  |      | xã Đức Ninh                 | Quyết định số 219/QĐ-CT ngày 26/03/2014 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Lắp đặt, xây dựng mới trạm bơm điện Núi Guột, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang | Quyết định 3587/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt và giao kế hoạch vốn đầu tư và xây dựng thuộc nguồn vốn sự nghiệp kinh tế năm 2015 |
| 6 | Dự án xây dựng nhà máy điện Sinh Khối          | 1 | 0,60 | -    |  |  | 0,60 | xã Bình Xa                  | Văn bản số 2506/UBND-CN ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận chủ trương, địa điểm xây dựng Nhà máy điện sinh khối của Công ty Cổ phần Mía đường Sơn Dương                                     | Vốn Doanh nghiệp (Nhà đầu tư)                                                                                                                                                 |
| 7 | Bãi xử lý rác tập trung (bãi rác trung tâm xã) | 1 | 0,35 | -    |  |  | 0,35 | Thôn Thọ Bình 2, xã Bình Xa | Văn bản số 3144/UBND-TC ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc hỗ trợ kinh phí xây dựng bãi chôn lấp rác thải tại xã Bình Xa, huyện Hàm Yên                                                               | Văn bản số 3144/UBND-TC ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc hỗ trợ kinh phí xây dựng bãi chôn lấp rác thải tại xã Bình Xa, huyện Hàm Yên                        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |   |      |      |   |   |      |                           |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                            |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|---|---|------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| III | Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ cộng đồng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng; | 7 | 5,49 | 2,29 | - | - | 3,20 |                           | Quyết định 106/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND xã Bình Xa vv phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Xây dựng mặt bằng Sân thể thao trung tâm xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang | Quyết định 756/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND huyện Hàm Yên về việc giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2014 trên địa bàn huyện Hàm Yên |
| 1   | Sân thể thao trung tâm xã Bình Xa                                                                                                                                                                                                                                                                    | 1 | 1,00 | -    |   |   | 1,00 | xã Bình Xa                |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                            |
| 2   | Sân thể thao trung tâm xã                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1 | 1,00 | -    |   |   | 1,00 | thôn Tân Hùng xã Hùng Đức | Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 của UBND xã Hùng Đức về việc phê duyệt đầu tư xây dựng công trình mặt bằng sân thể thao xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang                                                                      | Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Tuyên Quang vv giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM tỉnh Tuyên Quang năm 2015                     |

|   |                                       |   |      |      |  |  |      |                                      |                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                           |
|---|---------------------------------------|---|------|------|--|--|------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | Sân thể thao trung tâm xã             | 1 | 0,54 | 0,36 |  |  | 0,18 | Thôn Minh<br>Thái, xã Minh<br>Khương | Tờ trình số 392/TTr-<br>UBND ngày<br>06/11/2015 của Ủy<br>ban nhân dân huyện<br>Hàm Yên về việc đề<br>nghị phân bổ nguồn<br>vốn trái phiếu chính<br>phủ thực hiện Chương<br>trình mục tiêu quốc<br>gia xây dựng nông<br>thôn mới năm 2016 | Tờ trình số 392/TTr-<br>UBND ngày<br>06/11/2015 của Ủy<br>ban nhân dân huyện<br>Hàm Yên về việc đề<br>nghị phân bổ nguồn<br>vốn trái phiếu chính<br>phủ thực hiện Chương<br>trình mục tiêu quốc<br>gia xây dựng nông<br>thôn mới năm 2016 |
| 4 | Mở rộng nhà văn hóa thôn<br>Cây Xoan  | 1 | 0,06 | 0,03 |  |  | 0,03 | Thôn Cây<br>Xoan, xã Đức<br>Ninh     | Quyết định 756/QĐ-<br>UBND ngày<br>21/4/2014 của UBND<br>huyện Hàm Yên về<br>việc giao nhiệm vụ và<br>dự toán kinh phí thực<br>hiện Chương trình<br>mục tiêu quốc gia xây<br>dựng nông thôn mới<br>năm 2014 trên địa bàn<br>huyện Hàm Yên | Quyết định 756/QĐ-<br>UBND ngày<br>21/4/2014 của UBND<br>huyện Hàm Yên về<br>việc giao nhiệm vụ và<br>dự toán kinh phí thực<br>hiện Chương trình<br>mục tiêu quốc gia xây<br>dựng nông thôn mới<br>năm 2014 trên địa bàn<br>huyện Hàm Yên |
| 5 | Xây dựng nhà văn hóa Thôn<br>Sỏi Long | 1 | 0,60 | -    |  |  | 0,60 | xã Thái Hòa                          | Quyết định số<br>3501/QĐ-CT ngày<br>21/10/2015 của UBND<br>huyện Hàm Yên về<br>việc phê duyệt chủ<br>trương đầu tư xây dựng<br>công trình                                                                                                 | Tờ trình số 392/TTr-<br>UBND ngày<br>06/11/2015 của Ủy<br>ban nhân dân huyện<br>Hàm Yên về việc đề<br>nghị phân bổ nguồn<br>vốn trái phiếu chính<br>phủ thực hiện Chương<br>trình mục tiêu quốc<br>gia xây dựng nông<br>thôn mới năm 2016 |

|   |                                       |   |      |      |      |  |  |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                     |
|---|---------------------------------------|---|------|------|------|--|--|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 | Chợ tập kết cam (Chợ đầu mối bổ sung) | 1 | 1,90 | 1,90 |      |  |  | Thôn 2 Tân Yên, xã Tân Thành  | Quyết định số 248/QĐ-CT ngày 20/03/2015 của UBND tỉnh Tuyen Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư quy hoạch và xây dựng chợ đầu mối cam sành tại xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyen Quang.<br>Quyết định số 2140/QĐ-CT ngày 23/6/2015 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết và xây dựng chợ đầu mối cam sành tại xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyen Quang | Quyết định 03/QĐ-HĐQPTĐ ngày 25/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyen Quang về việc phê duyệt ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng công trình Chợ đầu mối cam sành tại xã Tân Thành, huyện Hàm Yên. |
| 7 | Chợ trung tâm thị trấn Tân Yên        | 1 | 0,39 | -    | 0,39 |  |  | TDP Tân Bắc, thị trấn Tân Yên | Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt chủ trương xây dựng Chợ trung tâm thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyen Quang (giai đoạn 1)                                                                                                                                                                                                                | Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt điều chỉnh KH vốn ĐT và XD thuộc nguồn vốn huyện quản lý năm 2014 trên địa bàn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyen Quang.                                  |



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT**  
**THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 23/12/2015 của HĐND tỉnh)*

*Biểu số 07*

| TT | Tên dự án, công trình                                                                                                                                                                                                                                        | Số công trình dự án | Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha) |               |                   |                   |                   | Địa điểm thực hiện dự án, công trình (thôn, xã) | Cơ sở pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư) | Ghi chú (vấn bản bố trí vốn, nguồn vốn)                                                                 | Ghi chú |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------|---------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                              |                     | Tổng diện tích                         | Đất trồng lúa | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng phòng hộ | Các loại đất khác |                                                 |                                                                                                                     |                                                                                                         |         |
|    | Tổng cộng                                                                                                                                                                                                                                                    | 19                  | 144,35                                 | 5,33          | -                 | -                 | 139,02            |                                                 |                                                                                                                     |                                                                                                         |         |
| I  | Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương | 2                   | 0,65                                   | -             | -                 | -                 | 0,65              |                                                 |                                                                                                                     |                                                                                                         |         |
| 1  | Toàn án nhân dân huyện Yên Sơn                                                                                                                                                                                                                               | 1                   | 0,42                                   | -             |                   |                   | 0,42              | xã ThẮng Quần                                   | Quyết định số 6411/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 của UBND huyện Yên Sơn về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng công trình   | Vấn bản số 60/TANDTC-KHTC ngày 20/7/2015 của Tòa án nhân dân tối cao về việc đầu tư xây dựng trụ sở mới |         |

|    |                                                                                                                                                                                             |   |       |      |   |   |  |       |                                   |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                          |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|---|---|--|-------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2  | Trụ sở làm việc của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn                                                                                                                                    | 1 | 0,23  |      |   |   |  | 0,23  |                                   | Quyết định số 1286/QĐ-CT ngày 24/6/2011 của UBND huyện Yên Sơn về việc phê duyệt quy hoạch XD chi tiết trụ sở làm việc của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn                                                     | Quyết định số 02/QĐ-VKSTC-V11 ngày 07/01/2015 của VKSNDTC Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản huyện Yên Sơn |
| II | Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải | 9 | 39,87 | 3,66 | - | - |  | 36,21 |                                   |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                          |
| 1  | Xây dựng đường dẫn cầu Bình Ca thuộc đường Hồ Chí Minh (gồm đường dẫn cầu từ ngã ba Phú Thịnh đến Km 124+ 500 QL2)                                                                          | 1 | 5,25  | 1,53 |   |   |  | 3,72  | xã Thái Bình                      | Quyết định số 433/QĐ-BGTVT ngày 11/02/2010, số 254/QĐ-BGTVT ngày 21/01/2015 của Bộ GTVT về việc phê duyệt dự án đầu tư và phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở Tiểu dự án 1, thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu Bình Ca |                                                                                                                          |
| 2  | Nâng cấp Quốc lộ 2C đoạn Km49+750 - Km 147+250 (thu hồi bổ sung)                                                                                                                            | 1 | 0,67  | 0,39 |   |   |  | 0,28  | xã Trung Sơn, Đạo Viện, Phú Thịnh | Văn bản số 3022/UBND-TNMT ngày 16/10/2015 của UBND tỉnh về việc giải phóng mặt bằng công trình nâng cấp cải tạo QL 2C                                                                                               | Văn bản số 17221/BGTVT-KH DDT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao Thông Vận tải về việc Thông báo Kế hoạch TPCP năm 2015         |

|   |                                                                                                   |   |       |      |  |  |  |      |                            |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                  |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|--|------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 3 | Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Khuôn Giáng                                                        | 1 | 6,13  | 0,35 |  |  |  | 5,78 | xã Xuân Vân                | Căn cứ Quyết định số 743/QĐ-CT ngày 29/6/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Khuôn Giáng, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; | Quyết định số 330/QĐ-CT ngày 18/8/2014 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2014 |  |
| 4 | Đường Hùng Lợi - Trung Sơn                                                                        | 1 | 2,63  | 0,01 |  |  |  | 2,62 | xã Hùng Lợi, xã Trung Sơn  | Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình                                                                                                                    |                                                                                                  |  |
| 5 | Cải tạo, nâng cấp đường Phúc Ninh -Chiêu Yên, huyện Yên Sơn (ĐH.09)                               | 1 | 10,71 | 1,00 |  |  |  | 9,71 | Xã Phúc Ninh, xã Chiêu Yên | Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 09/7/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình                                                                                                                 | Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư năm 2014 tại Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND tỉnh   |  |
| 6 | Xây dựng trụ sở nhà điều hành sản xuất và các công trình phụ trợ của Công ty Điện lực Tuyên Quang | 1 | 0,24  | 0,24 |  |  |  |      | xã Kim Phú                 | Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng khu nhà điều hành sản xuất và các công trình phụ trợ của Công ty Điện lực Tuyên Quang        | Vốn Chủ đầu tư (Công ty điện lực Tuyên Quang)                                                    |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                          |   |       |      |   |   |       |             |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|---|---|-------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7   | Đường giao thông đất đỏ liên xã của huyện Yên Sơn                                                                                                                                                                                                                        | 1 | 13,83 | 0,10 |   |   | 13,73 | xã Xuân Vân | Quyết định số 1392/QĐ-CT ngày 27/10/2010 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình                                                  |                                                                                                                                                    |
| 8   | Nâng cao hiệu quả sử dụng lưới điện đá bản 1 đá bản 2                                                                                                                                                                                                                    | 1 | 0,02  | 0,01 |   |   | 0,01  | xã Mỹ Bằng  | Quyết định số 1604/QĐ-EV/NNPC ngày 05/6/2014 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt bổ sung danh mục kế hoạch ĐTXD năm 2014 cho Công ty Điện lực Tuyên Quang |                                                                                                                                                    |
| 9   | Đường ra khu nghĩa trang xóm 16 kết hợp đường ra khu sản xuất, xã Kim Phú                                                                                                                                                                                                | 1 | 0,39  | 0,03 |   |   | 0,36  | Xã Kim Phú  | Quyết định số 13742/QĐ-CT ngày 07/7/2010 của UBND huyện về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình                                               |                                                                                                                                                    |
| III | <b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ cộng đồng; chợ; nghĩa trang</b> | 3 | 1,73  | 1,67 | - | - | 0,06  |             |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                    |
| 1   | Xây dựng nhà văn hóa xóm 6, xóm 10, xóm 12, xóm 14, xóm 20, xóm 3, xóm 1, xóm 2, xóm 4, xóm 7, xóm 8, xóm 13, xóm 19                                                                                                                                                     | 1 | 0,64  | 0,59 | - | - | 0,05  | xã Kim Phú  | Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND huyện Yên Sơn về việc phê duyệt kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới                     | Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND huyện Yên Sơn về việc phê duyệt kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới |
| 2   | Sân bóng đá Trung tâm xã Kim Phú                                                                                                                                                                                                                                         | 1 | 1,08  | 1,08 |   |   |       | xã Kim Phú  |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                    |

|    |                                                                                                                                                                                                                                           |   |       |   |   |   |   |       |               |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                 |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|---|---|---|---|-------|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3  | Mở rộng khu Tái định cư bãi chưa và xử lý rác thải                                                                                                                                                                                        | 1 | 0,01  |   |   |   |   | 0,01  | xã Nhữ Khê    | Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình                                                                                            | Phê duyệt tổng mức đầu tư tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh |
| IV | Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; | 3 | 33,00 | - | - | - | - | 33,00 |               |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                 |
| 1  | Xây dựng trung tâm sản xuất giống cây trồng vật nuôi                                                                                                                                                                                      | 1 | 10,00 |   |   |   |   | 10,00 | Hoàng Khai    | Công văn bản số 16044/BTC-ĐT ngày 30/10/2015 của Bộ Tài chính về việc thẩm định nguồn vốn và phần vốn ngân sách trung ương đối với dự án xây dựng trung tâm sản xuất giống cây trồng, giống vật nuôi tỉnh Tuyên Quang; |                                                                                                 |
| 2  | Quy hoạch khu dân cư TĐC xóm Hồ 1 + Hồ 2, xã Hoàng Khai                                                                                                                                                                                   | 1 | 6,00  |   |   |   |   | 6,00  | xã Hoàng Khai | QĐ 1766/Q Đ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung quy hoạch tổng thể di dân, Tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang                                                        |                                                                                                 |
| 3  | Quy hoạch khu dân cư TĐC xóm 2, xóm 18, xóm 16, xóm 15, xã Kim Phú                                                                                                                                                                        | 1 | 17,00 |   |   |   |   | 17,00 | xã Kim Phú    | QĐ 1766/Q Đ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng CP V/v phê duyệt điều chỉnh bổ sung quy hoạch tổng thể di dân, Tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang                                                                   |                                                                                                 |

|   |                                                                                                                                                                                                                                              |   |       |   |   |   |   |       |                            |                                                                                                            |                               |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|---|---|---|---|-------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--|
| V | Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản. | 2 | 69,10 | - | - | - | - | 69,10 |                            |                                                                                                            |                               |  |
| 1 | Khai thác mỏ thiếc Arsen Phú Lâm                                                                                                                                                                                                             | 1 | 60,00 | - |   |   |   | 60,00 | xã Phú Lâm                 | Giấy chứng nhận đầu tư số 15121000121 do UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 24/6/2015, cho công ty cổ phần T&T | Vốn doanh nghiệp (Nhà đầu tư) |  |
| 2 | Khai thác khoáng sản mỏ chì kèm Thành Cốc                                                                                                                                                                                                    | 1 | 9,10  | - |   |   |   | 9,10  | xã Trung Minh, xã Hùng Lợi | Giấy phép khai thác khoáng sản số 1669/GP-BTNMT cấp ngày 11/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường         | Vốn doanh nghiệp (Nhà đầu tư) |  |

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO**  
**QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 23/12/2015 của HĐND tỉnh)*  
**Biểu số 08**

| TT       | Tên dự án, công trình                                                                                                                                                                                                                                         | Số dự án, công trình | Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha) |               |                   |                   | Địa điểm thực hiện dự án, công trình (thôn, xã) | Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)                                               | Ghi chú (văn bản bố trí vốn, nguồn vốn) | Ghi chú |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------|---------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------|
|          |                                                                                                                                                                                                                                                               |                      | Tổng diện tích                         | Đất trồng lúa | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng phòng hộ |                                                 |                                                                                                                                                                    |                                         |         |
|          | <b>Tổng</b>                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>20</b>            | <b>98,22</b>                           | <b>2,04</b>   | <b>0</b>          | <b>0</b>          |                                                 |                                                                                                                                                                    |                                         |         |
| <b>I</b> | Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương. | <b>6</b>             | <b>4,07</b>                            | <b>0,24</b>   | <b>0</b>          | <b>0</b>          |                                                 |                                                                                                                                                                    |                                         |         |
| 1        | Xây dựng trường Mầm non Đại Phú                                                                                                                                                                                                                               | 1                    | 0,10                                   |               |                   |                   | xã Đại Phú                                      | Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 19/11/2015 của UBND huyện Sơn Dương về kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2016 và giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Sơn Dương |                                         |         |
| 2        | Xây dựng trường tiểu học Đại phú                                                                                                                                                                                                                              | 1                    | 0,80                                   |               |                   |                   | xã Đại Phú                                      | Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 19/11/2015 của UBND huyện Sơn Dương về kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2016 và giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Sơn Dương |                                         |         |

|   |                                                      |   |      |      |  |  |  |                               |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                         |  |
|---|------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 3 | Xây dựng mở rộng khu di tích Ngãh Ngân hàng Việt Nam | 1 | 1,35 | -    |  |  |  | Thôn Tân Thành, xã Minh Thanh | Văn bản số 3521/UBND-TNMT ngày 30/11/2015 của UBND tỉnh về việc quy hoạch mở rộng khu di tích và thay đổi vị trí XD bia di tích ngân hàng Nhà nước Việt Nam | Vốn nhà đầu tư                                                                                                                                                                                          |  |
| 4 | Xây dựng trụ sở làm việc bảo hiểm xã hội             | 1 | 0,25 | 0,04 |  |  |  | Thị trấn Sơn Dương            | Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết XD trụ sở bảo hiểm xã hội huyện Sơn Dương     | Vốn nhà đầu tư                                                                                                                                                                                          |  |
| 5 | Xây dựng điểm trường Mầm non trung tâm xã Ninh Lai   | 1 | 1,20 | 0,20 |  |  |  | xã Ninh Lai                   | Quyết định số 4986/QĐ-UBND của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: XD trường mầm non Ninh Lai, xã Ninh Lai        | Đã triển khai theo Văn bản số 3217/UBND-TNMT ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc bổ sung danh mục dự án thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; |  |

|    |                                                                                                                                                                                             |   |       |      |   |   |       |                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                            |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|---|---|-------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 6  | Xây dựng trụ sở Đảng ủy, HĐND và UBND xã Sơn Nam                                                                                                                                            | 1 | 0,37  |      |   |   | 0,37  | xã Sơn Nam                                                               | Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 19/11/2015 của UBND huyện Sơn Dương về kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2016 và giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Sơn Dương                                                                                                         |                                                                                            |  |
| II | Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải | 5 | 25,72 | 1,50 | - | - | 24,22 |                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                            |  |
| 1  | Cải tạo, nâng cấp đường Sơn Dương - Thiện Kế (ĐH.3)                                                                                                                                         | 1 | 20,00 | 1,50 |   |   | 18,50 | Xã Thiện Kế                                                              | Phê duyệt chủ trương tại Quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh                                                                                                                                                                                            | Bố trí vốn chuẩn bị ĐT năm 2014 tại Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND tỉnh |  |
| 2  | Xây dựng và cải tạo lưới điện trung, hạ áp tỉnh Tuyên Quang thuộc dự án giám cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện khu vực miền bắc                                             | 1 | 2,05  |      |   |   | 2,05  | Xã Hào Phú, Hồng Lạc, Kháng Nhật, Phú lương, Tam Đa, Tân Trào, Trung Yên | Quyết định số 2254/QĐ-EVN NPC ngày 30/9/2013 của tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc phê duyệt TKBV/TC-TDTT tiêu dự án: Xây dựng và cải tạo lưới điện trung, hạ áp tỉnh Tuyên Quang thuộc dự án giám cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện khu vực miền bắc |                                                                                            |  |
| 3  | Xây dựng nhà trực điện khu vực Tân Trào                                                                                                                                                     | 1 | 0,07  |      |   |   | 0,07  | Xã Tân Trào                                                              | Công văn số 3852/EVNNPC-KH&DT ngày 23/9/2015 của Tổng công ty điện lực miền bắc vv xây dựng nhà trực vận hành điện lực                                                                                                                                                     |                                                                                            |  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |   |      |   |   |   |      |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|---|---|---|------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4   | Xây dựng kè bảo vệ đê xã Sầm Dương (xử lý cấp bách sạt lở, nứt dọc chân đê)                                                                                                                                                                                                                              | 1 | 3,20 | - |   |   | 3,20 | xã Sầm Dương                     | QĐ số 1443/TTg-QHQT ngày 19/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án ưu tiên thuộc Chương trình SP-RCC                                                                                                                     |
| 5   | Mở rộng đường nông thôn đoạn đường núi Bàu thôn Chấn Kiêng                                                                                                                                                                                                                                               | 1 | 0,40 | - |   |   | 0,40 | Thôn Trán<br>Kiêng, xã Phú Lương | Quyết định số 4480/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch đầu thầu, xây lắp và tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình: Đường núi Bàu, thôn Trán Kiêng, xã Phú Lương, huyện SD |
| III | Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ cộng đồng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng; | 1 | 0,50 | - | - | - | 0,50 |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 1   | Xây dựng trạm y tế xã Đại phú                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1 | 0,50 | - |   |   | 0,50 | Thôn Cao<br>Tuyên xã Bình Yên    | Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 19/11/2015 của UBND huyện Sơn Dương về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016 và giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Sơn Dương                                                                                   |

|    |                                                                                                                                                                                                                                          |   |       |      |   |   |       |  |                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                    |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|---|---|-------|--|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| IV | Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng | 4 | 16,93 | 0,10 | - | - | 16,83 |  | Thôn Đồng Ván, xã Thượng Âm, huyện Sơn Dương | Quyết định số 4457/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Dương về việc PD chủ trương QH và XD khu dân cư trung tâm xã Thượng Âm, huyện Sơn Dương; Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND huyện Sơn Dương về việc PD đồ án quy hoạch XD khu dân cư trung tâm xã Thượng Âm, huyện Sơn Dương; | Đã triển khai theo Văn bản số 3217/UBND-TNMT ngày 02/11/2015 của UBND Tuyền Quang về việc bổ sung danh mục dự án thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyền Quang; |  |
| 1  | Xây dựng khu dân cư trung tâm xã Thượng Âm                                                                                                                                                                                               | 1 | 1,03  | 0,10 |   |   | 0,93  |  |                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                    |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                              |   |       |      |   |  |       |                             |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                      |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|---|--|-------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 2 | Xây dựng điểm dân cư tổ dân phố Đăng Châu, thị trấn Sơn Dương,                                                                                                                                                                               | 1 | 0,30  | -    |   |  | 0,30  | Thị trấn Sơn Dương,         | Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 22/5/2015 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình quy hoạch và xây dựng điểm dân cư tổ dân phố Đăng Châu, thị trấn Sơn Dương                       | Đã triển khai theo Văn bản số 3217/UBND-TNMT ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc bổ sung danh mục DA thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; |  |
| 3 | Xây dựng trung tâm sản xuất giống vật nuôi                                                                                                                                                                                                   | 1 | 10,60 | -    |   |  | 10,60 | Thôn Tân Thượng xã Phúc Ứng | Công văn số 16044/BTC-ĐT ngày 30/10/2015 của Bộ Tài chính về việc thẩm định nguồn vốn và phần vốn ngân sách trung ương đối với dự án xây dựng trung tâm sản xuất giống cây trồng, giống vật nuôi tỉnh Tuyên Quang; | Vốn nhà đầu tư                                                                                                                                                                                       |  |
| 4 | Mở rộng nhà máy chế biến Barite và xây dựng nhà máy gạch không nung tại Cụm Công nghiệp Sơn Nam                                                                                                                                              | 1 | 5,00  |      |   |  | 5,00  | xã Sơn Nam                  | Văn bản số 2908/UBND-TNMT ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng công trình                                                                                            |                                                                                                                                                                                                      |  |
| V | Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản. | 4 | 51,00 | 0,20 | - |  | 50,80 |                             |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                      |  |

|   |                                                                                                 |   |       |      |  |  |  |       |                                        |                                                                                                          |                |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|--|-------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--|
| 1 | Khai thác mỏ Cao Lanh tại xã Bình Yên và xã Lương Thiện                                         | 1 | 19,80 |      |  |  |  | 19,80 | xã Bình Yên và xã Lương Thiện          | Giấy phép khai thác khoáng sản số 1252/GP-BTNMT ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường | Vốn nhà đầu tư |  |
| 2 | Mỏ thiếc sa khoáng khu vực Bắc Lũng (tiếp tục giải phóng mặt bằng theo ranh giới được cấp phép) | 1 | 1,00  |      |  |  |  | 1,00  | xã Phúc Ứng                            | Giấy phép khai thác khoáng sản số 866/GP-BTNMT ngày 05/6/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường            | Vốn nhà đầu tư |  |
| 3 | Khai thác mỏ Cao Lanh - Fenspat tại thôn Đồng Phú, thôn Phú Đa, xã Hào Phú                      | 1 | 21,50 | 0,20 |  |  |  | 21,30 | xã Hào Phú                             | Giấy phép thăm dò khoáng sản số 1703/GP-BTNMT ngày 31/8/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường             | Vốn nhà đầu tư |  |
| 4 | Khai thác chì kẽm tại mỏ Thượng Âm                                                              | 1 | 8,70  |      |  |  |  | 8,70  | xã Thượng Âm, xã Cấp Tiến, xã Đông Thọ | Giấy phép khai thác khoáng sản số 1668/GP-BTNMT ngày 11/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường           | Vốn nhà đầu tư |  |



|   |                                                                                                                                                                                                                                                              |    |        |       |      |       |        |                                         |                                                                                      |                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|--------|-------|------|-------|--------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | Xây dựng nhà xưởng, khu sản xuất của nhà máy Z129 tổng cục công nghiệp Quốc phòng                                                                                                                                                                            | 1  | 10,92  | 9,92  |      |       |        | 1,00                                    | xã Đội Bình, huyện Yên Sơn                                                           | Quyết định số 4541/QĐ-CNQP ngày 14/7/2015 của Tổng cục công nghiệp Quốc phòng-Bộ quốc phòng phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nhà máy Z129 | Thông báo số 392/TB-KH&ĐT của cục KH&ĐT ngày 28/01/2015 của Bộ Quốc phòng về kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước chương trình công nghiệp quốc phòng năm 2015 |
| B | DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG THEO KHOẢN 3, ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013                                                                                                          | 78 | 328,86 | 74,24 | 7,62 | 11,42 | 235,58 |                                         |                                                                                      |                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |
| I | Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương | 13 | 13,50  | 7,41  | -    | -     | 6,09   |                                         |                                                                                      |                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |
| 1 | Xây dựng trụ sở làm việc của Đảng ủy,HĐND và UBND phường Ý La                                                                                                                                                                                                | 1  | 1,56   | 1,20  |      |       | 0,36   | Tổ 3 phường Ý La, thành phố Tuyên Quang | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang   | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                             |                                                                                                                                                                        |
| 2 | Xây dựng Trung tâm trường mầm non xã Lương Vượng                                                                                                                                                                                                             | 1  | 0,70   | 0,70  |      |       | -      | Xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang   | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                           |                                                                                                                                                                        |

|   |                                                                                            |   |      |      |  |  |  |      |                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                      |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | Xây dựng nhà điều hành sản xuất và các công trình phụ trợ của Công ty Điện lực Tuyên Quang | 1 | 1,64 | 1,52 |  |  |  | 0,12 | Tổ 14, 15, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng khu nhà điều hành sản xuất và các công trình phụ trợ của Công ty Điện lực Tuyên Quang                                                                  | Vốn Chủ đầu tư (Công ty điện lực Tuyên Quang)                                                                                        |
| 4 | Hội trường đa năng trung tâm chính trị thành phố Tuyên Quang                               | 1 | 1,36 | 0,40 |  |  |  | 0,96 | Xã An Tường, thành phố Tuyên Quang.                 | Quyết định số 872/QĐ-CT ngày 7/8/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư                                                                                                                                                             | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch ĐT và XD năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |
| 5 | Xây dựng trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và công nghệ tỉnh                             | 1 | 4,00 | 1,00 |  |  |  | 3,00 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang                | Văn bản số 1803/UBND-XD ngày 08/8/2013 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận địa điểm xây dựng trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và công nghệ tỉnh; Văn bản số 1079/TTg-KTN ngày 27/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển mục đích đất trồng lúa để xây dựng | Văn bản số 8123/BKH-TH ngày 23/10/2015 về việc Kế hoạch đầu tư trung hạn và dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2016                         |

|   |                                                            |   |      |      |  |  |      |                                                |                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                     |
|---|------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 | Trường trung học cơ sở nội trú huyện                       | 1 | 2,03 | 2,03 |  |  |      | xã Lăng Can, huyện Lâm Bình                    | QĐ số 1701/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Tuyên Quang V/v phê duyệt chủ trương V/v phê duyệt chủ trương ĐT XDCT Trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang     | QĐ số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2014 của UBND tỉnh Tuyên Quang V/v phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2015; Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND tỉnh về điều chỉnh vốn đầu tư    |
| 7 | Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND thị trấn Na Hang | 1 | 0,38 | 0,04 |  |  | 0,34 | Tổ dân phố 14, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang | QĐ số 1200/QĐ-CT ngày 23/09/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang                                      |
| 8 | Trụ sở làm việc của Chi cục Thống kê huyện Na Hang         | 1 | 0,12 | 0,02 |  |  | 0,10 | Tổ dân phố 14, thị trấn Na Hang                | Tờ trình số 23/TTTr-CTK ngày 08/9/2015 của Chi cục Thống kê Na Hang về việc xin cấp đất để xây dựng trụ sở làm việc Chi cục Thống kê huyện Na Hang                                                           | Văn bản số 414/TCTK-KHTC ngày 10/6/2015 của Tổng cục Thống kê về việc thông báo chủ trương đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 cho Chi cục Thống kê huyện Na Hang |
| 9 | Xây dựng khuôn viên trường mầm non Yên Nguyên              | 1 | 0,10 | 0,10 |  |  |      | xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa                 | Quy hoạch sử dụng trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới được UBND huyện Chiêm Hóa phê duyệt tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 18/3/2014                                                                    | Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt kế hoạch nhu cầu vốn đăng ký bổ sung hoàn thành đạt chuẩn NTM                                   |

|    |                                          |   |      |      |  |  |  |      |                                     |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | Xây dựng khuôn viên UBND xã Yên Nguyên   | 1 | 0,10 | 0,10 |  |  |  |      | xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa      | Quy hoạch sử dụng trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới được UBND huyện Chiêm Hóa phê duyệt tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 18/3/2014                                             | Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt kế hoạch nhu cầu vốn đăng ký bổ sung hoàn thành đạt chuẩn NTM                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 11 | Trạm Kiểm lâm xã Đức Ninh                | 1 | 0,06 | 0,06 |  |  |  |      | Thôn Gạo xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên | Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Trạm Kiểm lâm Đức Ninh thuộc Hạt kiểm lâm huyện Hàm Yên | Đã triển khai theo Văn bản số 3217/UBND-TNMT ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc bổ sung danh mục dự án thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (nguồn vốn từ nguồn kinh phí thu hồi vốn đầu tư thanh lý rừng thuộc chương trình 327 và dự án 661 đã quy hoạch lại là rừng sản xuất do Hạt Kiểm Lâm huyện Hàm Yên trực tiếp thu trên địa bàn) |
| 12 | Xây dựng trụ sở làm việc bảo hiểm xã hội | 1 | 0,25 | 0,04 |  |  |  | 0,21 | Thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương | Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng trụ sở bảo hiểm xã hội huyện Sơn Dương                         | Vốn nhà đầu tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

|    |                                                                                                                                                                                                    |    |        |       |      |       |        |      |                                                    |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                         |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|--------|-------|------|-------|--------|------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13 | Xây dựng điểm trường Mầm non trung tâm xã Ninh Lai                                                                                                                                                 | 1  | 1,20   | 0,20  |      |       |        | 1,00 | xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương                       | Quyết định số 4986/QĐ-UBND của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: XD trường mầm non Ninh Lai, xã Ninh Lai                                                                | Đã triển khai theo Văn bản số 3217/UBND-TNMT ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc bổ sung danh mục dự án thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; |
| II | <b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b> | 41 | 213,75 | 31,68 | 3,46 | 11,42 | 167,18 |      |                                                    |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                         |
| 1  | Xây dựng cầu Tỉnh Húc, thành phố Tuyên Quang.                                                                                                                                                      | 1  | 1,50   | 1,50  |      |       |        |      | Phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang           | Văn bản số 291/HĐND 17 -KTNS ngày 23/9/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến về chủ trương đầu tư xây dựng công trình giai đoạn 2016-2020                                                              |                                                                                                                                                                                                         |
| 2  | Cải tạo, nâng cấp đường Kim Bình (từ khu Trại Tầm xóm 13 đến Km3+800 đường ĐT.185)                                                                                                                 | 1  | 17,30  | 1,10  |      |       | 16,20  |      | Xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang                 | Quyết định số 82/QĐ-CT ngày 07/01/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                         |
| 3  | Tiểu dự án 1, thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu Bình Ca (bao gồm đường dẫn đầu cầu từ ngã ba Phú Thịnh đến Km124+500 QL2) thuộc đường Hồ Chí Minh                                                    | 1  | 7,83   | 1,93  |      |       | 5,90   |      | Xã An Khang, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 433/QĐ-BGTVT ngày 11/02/2010, số 254/QĐ-BGTVT ngày 21/01/2015 của Bộ GTVT về việc phê duyệt dự án đầu tư và phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở Tiểu dự án 1, thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu Bình Ca |                                                                                                                                                                                                         |
| 4  | Xây dựng đường điện lên khu vực công trời xóm 16, xã Tràng Đà                                                                                                                                      | 1  | 0,05   | 0,00  |      |       | 0,05   |      | Xóm 16, xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang         | Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 23/01/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                         |

|    |                                                                                                                                                                                    |   |      |      |  |  |  |  |      |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                             |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|--|------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5  | Cải tạo nâng cấp đường từ QL 2 đoạn tránh thành phố đến cây xăng km 131+130, sau đó đi trùng với Quốc lộ 2 đến công viên UBND thành phố Tuyên Quang đi khu sân xuất gạch Viên Châu | 1 | 9,40 | 0,20 |  |  |  |  | 9,20 | xã An Tường, xã Thái Long, xã Đội Cấn thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                                                         |
| 6  | Đường giao thông Trung tâm hành chính thành phố Tuyên Quang (đoạn từ Quốc lộ 2 đến Quốc lộ 2 đoạn tránh thành phố Tuyên Quang), tại xã An Tường, thành phố Tuyên Quang             | 1 | 7,50 | 0,80 |  |  |  |  | 6,70 | Xã An Tường, thành phố Tuyên Quang                          | Quyết định số 1763/QĐ-CT ngày 30/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông Trung tâm hành chính thành phố Tuyên Quang (Đoạn từ Quốc lộ 2 cũ đến Quốc lộ 2 tránh thành phố Tuyên Quang) |
| 7  | Cải tạo và nâng cấp đường Tiên Lũng, Phường Ý La.                                                                                                                                  | 1 | 0,84 | 0,41 |  |  |  |  | 0,43 | Phường Ý La, thành phố Tuyên Quang                          | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                                                         |
| 8  | Cải tạo nâng cấp đường từ Tân Trào qua mỏ đá Thiên Sơn tổ 18, Nông Tiến qua làng Dùm Thiên viện Chính Pháp Tuyên Quang đến đường đi Đền Cắm xã Trảng Đà.                           | 1 | 0,31 | 0,12 |  |  |  |  | 0,19 | Phường Nông Tiến, xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang        | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                                                         |
| 9  | Xây dựng đường Trung tâm thành phố đi thôn Sông Lô 7, xã An Tường                                                                                                                  | 1 | 0,60 | 0,54 |  |  |  |  | 0,06 | Xã An Tường, TPTQ                                           |                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 10 | Xây dựng đường Phan Thiết đi đường 17/8, phường Phan Thiết.                                                                                                                        | 1 | 0,87 | 0,81 |  |  |  |  | 0,06 | Phường Phan Thiết, TPTQ                                     | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                                                         |

|    |                                                                                                                                                     |   |      |      |  |  |  |      |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 11 | Cải tạo nâng cấp đường từ quốc lộ 37 tại tổ 18 phường Hưng Thành qua khu tái định cư Ngọc Kim đến đường Lê Lợi kéo dài.                             | 1 | 2,16 | 1,73 |  |  |  | 0,43 | Phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                                                                                                        |
| 12 | Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu phường Tân Hà: LIA'S 1: Các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ, (nay là tổ 40 phường Minh Xuân), 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27 và tổ 28. | 1 | 0,86 | 0,45 |  |  |  | 0,41 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang     | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                                                                                                        |
| 13 | Nâng cấp cơ sở hạ tầng ý la LIA'S 3: các Khu dân cư đền mẫu, khu Quán Hùng tổ 13, tổ 6, phường Ý La.                                                | 1 | 0,63 | 0,36 |  |  |  | 0,27 | Phường Ý La, thành phố Tuyên Quang       | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                                                                                                        |
| 14 | Xây dựng hạ tầng cho khu tái định cư phường Tân Hà.                                                                                                 | 1 | 3,20 | 3,20 |  |  |  | -    | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang     | Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 5/02/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” Giai đoạn 1, (2015-2016)                                                                                                        |
| 15 | Bãi xe khách, kết hợp trạm dừng nghỉ xe phía nam thành phố Tuyên Quang                                                                              | 1 | 5,00 | 1,00 |  |  |  | 4,00 | Xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang      | Văn bản số 3123/UBND-GT ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh; Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 25/7/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư xây dựng Bến xe khách kết hợp trạm dừng nghỉ phía Nam thành phố Tuyên Quang, tại xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang |

|    |                                                                                                                                                                             |   |       |      |  |  |  |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|--|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 16 | Bố trí, sắp xếp di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất và rừng phòng hộ đầu nguồn tại xóm Dùm, phường Nông Tiến (hạng mục đường giao thông và đường điện) | 1 | 5,80  | 0,50 |  |  |  | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang | <p>QĐ số 659/QĐ-CT ngày 13/6/2011 của CT UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất và vùng rừng phòng hộ đầu nguồn tại xóm Dùm, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang;</p> <p>Vốn ngân sách Nhà nước (Chương trình ổn định dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ) và các nguồn vốn hợp pháp khác</p> |
| 17 | Cải tạo nâng cấp QL.2 đoạn từ Km124+500 – Km127+500                                                                                                                         | 1 | 15,00 | 5,00 |  |  |  | Xã Thái Long, Lưỡng Vượng, TPTQ         | <p>Quyết định số 4922/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt thiết kế cơ sở công trình</p> <p>Vốn trái phiếu chính phủ theo Quyết định số 4922/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt thiết kế cơ sở công trình</p>                                                                                                                              |
| 18 | Đường theo quy hoạch trung tâm thị trấn huyện lỵ Lâm Bình                                                                                                                   | 1 | 3,00  | 3,00 |  |  |  | xã Lăng Can, huyện Lâm Bình             | <p>Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng đường giao thông lên Trung tâm Chính trị - hành chính huyện Lâm Bình (giai đoạn 2) thuộc dự án Trung Tâm Chính trị - hành chính huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang</p>                                                                                                                      |

|    |                                                                                               |   |       |      |      |      |      |                                          |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|------|------|------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 19 | Cải tạo, nâng cấp đường Lãng Can - Xuân Lập (giai đoạn II: từ Km5+152,12 Km12+807).           | 1 | 10,83 | 0,50 |      | 2,50 | 7,83 | xã Lãng Can, xã Xuân Lập, huyện Lâm Bình | Quyết định số 1401/QĐ-CT ngày 28/10/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư nâng cấp đường Lãng Can - Xuân Lập (ĐH 10) thuộc dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc, vốn vay ADB. | Vốn ngoài ngân sách nhà nước (Từ nguồn quỹ bảo trì đường bộ và nguồn vốn hợp pháp khác) theo Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư nâng cấp đường Lãng Can - Xuân Lập (ĐH 10) thuộc dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc, vốn vay ADB. |
| 20 | Công trình đường Yên Hoa - Khâu Tinh (ĐH.09), huyện Na Hang                                   | 1 | 11,72 | 0,05 | 3,00 | 5,00 | 3,67 | Xã Khâu Tinh, huyện Na Hang              | QĐ số 617/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình đường Yên Hoa - Khâu Tinh (ĐH.09), huyện Na Hang                                                              | Văn bản số 9609/BKHTT-KTNN ngày 30/10/2015 của Bộ kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án đầu tư xây dựng công trình đường Yên Hoa Khâu Tinh (thuộc dự án di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang)                                                             |
| 21 | Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng cấp nước sinh hoạt khu trung tâm xã Đà Vĩ, xã Yên Hoa | 1 | 7,00  | 0,50 |      | 1,00 | 5,50 | Xã Đà Vĩ, xã Yên Hoa, huyện Na Hang      | Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 29/6/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng cấp nước sinh hoạt khu trung tâm xã Đà Vĩ, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.    | Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt và bổ sung vốn kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015, tỉnh Tuyên Quang                                                                                                                                          |

|    |                                                                                                |   |      |      |      |      |  |      |                                              |                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                          |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|------|------|--|------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 22 | Công trình cầu nông thôn trên địa bàn xã Thượng Giáp                                           | 1 | 0,02 | 0,01 |      |      |  | 0,01 | Thôn Bản Cườm, xã Thượng Giáp, huyện Na Hang | Quyết định số 655-QĐ/TWĐTN ngày 21/10/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự án cầu nông thôn tỉnh Tuyên Quang                                                       | Quyết định số 735/QĐ-TWĐTN ngày 16/01/2015 của Ban chấp hành trung ương về việc giao kế hoạch vốn đầu tư năm 2015 Dự án xây dựng cầu nông thôn tỉnh Tuyên Quang                                          |
| 23 | Công trình đường Yên Hoa - Sinh Long (thu hồi huyện Na Hang (bổ sung đất rừng đặc dụng)        | 1 | 0,42 | -    | 0,42 |      |  |      | Thôn 7, xã Côn Lôn, huyện Na Hang            | Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình đường Yên Hoa - Sinh Long (HĐ.02), huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. | Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt và bổ sung vốn kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 tỉnh Tuyên Quang                                                |
| 24 | Xây dựng công trình đường ĐH.03 (bổ sung diện tích thu hồi đất rừng phòng hộ và đất trồng lúa) | 1 | 2,94 | 0,02 |      | 2,92 |  |      | xã Phú Bình, huyện Chiêm Hóa                 | Quyết định số 1170/QĐ-CT ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường Đâm Hồng - Phú Bình - Kiên Đài (ĐH.03), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;     | Quyết định số 1170/QĐ-CT ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường Đâm Hồng - Phú Bình - Kiên Đài (ĐH.03), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;      |
| 25 | Xây dựng đường từ Nà Cốc đến điểm TĐC Bàu I                                                    | 1 | 0,80 | 0,20 |      |      |  | 0,60 | xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa                  | Quyết định số 640/QĐ - UBND ngày 05/6/2015 của UBND tỉnh tuyên quang về việc phê duyệt kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.                                                                            | Quyết định số 1766/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Tuyên Quang trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang |

|    |                                                                                                                                                                  |   |      |      |      |  |  |      |                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|------|--|--|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 26 | Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp thuộc dự án giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện khu vực miền Bắc, huyện chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang | 1 | 1,20 | 0,20 |      |  |  | 1,00 | Các xã Phú Bình, Yên Lập, Minh Quang, Bình Nhân, Nhân Lý, Trung Hà, Tân An, huyện Chiêm Hóa | Quyết định số 3644/QĐ-EVNPC ngày 27/10/2015 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc phê duyệt hiệu chỉnh giá các gói thầu - Phần xây lắp dự án giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện khu vực miền Bắc - Vay vốn ngân hàng tái thiết Đức (KfW)                                | Vốn nhà đầu tư                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 27 | Đường Đồng Luộc - Phúc Hương                                                                                                                                     | 1 | 5,00 | 1,50 |      |  |  | 3,50 | thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa                                                          | Quyết định số 2848/QĐ-CT ngày 31/12/2008 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình                                                                                                                                                                            | Quyết định số 2848/QĐ-CT ngày 31/12/2008 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình                                                                                                                                                                              |
| 28 | Đường Cao Đường đi Năm Húc                                                                                                                                       | 1 | 0,55 | 0,04 | 0,04 |  |  | 0,47 | xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên                                                                 | Quyết định số 2184/QĐ-CT ngày 29/6/2015 của UBND huyện Hàm Yên về phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch đầu thầu gói thầu thi công xây lắp và gói thầu tư vấn giám sát kỹ thuật thi công xây dựng đường Ông Ngọc - Năm Húc, thôn Cao Đường, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang | Quyết định số 10/QĐ-PCU ngày 04/02/2015 của Ban điều phối dự án hỗ trợ nông nghiệp nông dân và nông thôn phê duyệt kế hoạch vốn đối với đầu điểm các xã huyện Hàm Yên thuộc Quỹ phát triển cộng đồng và Đào tạo khác năm 2015 của Dự án hỗ trợ nông nghiệp, nông dân và nông thôn tỉnh Tuyên Quang |

|    |                                                                                                                    |   |       |      |  |  |       |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|-------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 29 | Mở rộng tuyến đường từ ngã ba Việt Thành đến nhà ông Thanh Vam thôn 1 Mỏ Nghiều                                    | 1 | 0,25  | 0,01 |  |  | 0,24  | Thôn 1 Mỏ Nghiều, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên     | Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt kế hoạch vốn và giao dự toán kinh phí cho các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn thực hiện Chương trình 135 năm 2015 trên địa bàn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang |
| 30 | Đường Phù Lưu - Minh Dân - Minh Khương (kéo dài)                                                                   | 1 | 31,31 | 0,84 |  |  | 30,47 | xã Minh Khương, Bạch Xa, Yên Thuần, huyện Hàm Yên | Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 19/7/2011 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình đường Phù Lưu - Minh Dân - Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang                    |
| 31 | Trạm bơm điện                                                                                                      | 1 | 0,02  | 0,02 |  |  |       | xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên                        | Quyết định số 219/QĐ-CT ngày 26/03/2014 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Lắp đặt, xây dựng mới trạm bơm điện Núi Guột, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang                                                |
| 32 | Xây dựng đường dẫn cầu Bình Ca thuộc đường Hồ Chí Minh (gồm đường dẫn cầu từ ngã ba Phú Thịnh đến Km 124+ 500 QL2) | 1 | 5,25  | 1,53 |  |  | 3,72  | xã Thái Bình, huyện Yên Sơn                       | Quyết định số 433/QĐ-BGTVT ngày 11/02/2010, số 254/QĐ-BGTVT ngày 21/01/2015 của Bộ GTVT về việc phê duyệt dự án đầu tư và phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở Tiểu dự án 1, thuộc dự án đầu tư XD cầu Bình Ca                                   |

|    |                                                                                                   |   |       |      |  |  |      |                                                  |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 33 | Nâng cấp Quốc lộ 2C đoạn Km49+750 - Km 147+250 (thu hồi bổ sung)                                  | 1 | 0,67  | 0,39 |  |  | 0,28 | xã Trung Sơn, Đạo Viện, Phú Thịnh, huyện Yên Sơn | Văn bản số 3022/UBND-TNMT ngày 16/10/2015 của UBND tỉnh về việc giải phóng mặt bằng công trình nâng cấp cải tạo QL 2C                                                                                           | Văn bản số 17221/BGTVT-KH DDT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao Thông Vận tải về việc Thông báo Kế hoạch TPCP năm 2015 |
| 34 | Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Khuôn Giăng                                                        | 1 | 6,13  | 0,35 |  |  | 5,78 | xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn                       | Căn cứ Quyết định số 743/QĐ-CT ngày 29/6/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư XDCT: Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Khuôn Giăng, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; | Quyết định số 330/QĐ-CT ngày 18/8/2014 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2014                 |
| 35 | Đường Hùng Lợi - Trung Sơn                                                                        | 1 | 2,63  | 0,01 |  |  | 2,62 | xã Hùng Lợi, xã Trung Sơn, huyện Yên Sơn         | Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình                                                                                                     |                                                                                                                  |
| 36 | Cải tạo, nâng cấp đường Phúc Ninh -Chiêu Yên, huyện Yên Sơn (ĐH.09)                               | 1 | 10,71 | 1,00 |  |  | 9,71 | Xã Phúc Ninh, xã Chiêu Yên, huyện Yên Sơn        | Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 09/7/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình                                                                                                  | Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư năm 2014 tại Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND tỉnh                   |
| 37 | Xây dựng trụ sở nhà điều hành sản xuất và các công trình phụ trợ của Công ty Điện lực Tuyên Quang | 1 | 0,24  | 0,24 |  |  |      | xã Kim Phú, huyện Yên Sơn                        | Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng khu nhà điều hành sản xuất và các công trình phụ trợ của Công ty Điện lực Tuyên Quang    | Vốn Chủ đầu tư (Công ty điện lực Tuyên Quang)                                                                    |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |    |       |      |      |   |       |       |                              |                                                                                                                                                                                       |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|------|------|---|-------|-------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 38  | Đường giao thông đất đỏ liên xã của huyện Yên Sơn                                                                                                                                                                                                                                                       | 1  | 13,83 | 0,10 |      |   |       | 13,73 | xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn   | Quyết định số 1392/QĐ-CT ngày 27/10/2010 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình (Vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu)                             |
| 39  | Nâng cao hiệu quả sử dụng lưới điện đá bản 1 đá bản 2                                                                                                                                                                                                                                                   | 1  | 0,02  | 0,01 |      |   |       | 0,01  | xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn    | Quyết định số 1604/QĐ-EVNNPC ngày 05/6/2014 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2014 cho Công ty Điện lực Tuyên Quang      |
| 40  | Đường ra khu nghĩa trang xóm 16 kết hợp đường ra khu sản xuất, xã Kim Phú                                                                                                                                                                                                                               | 1  | 0,39  | 0,03 |      |   |       | 0,36  | xã Kim Phú, huyện Yên Sơn    | Quyết định số 13742/QĐ-CT ngày 07/7/2010 của UBND huyện về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình                                                              |
| 41  | Cải tạo, nâng cấp đường Sơn Dương - Thiện Kế (ĐH.3)                                                                                                                                                                                                                                                     | 1  | 20,00 | 1,50 |      |   |       | 18,50 | Xã Thiện Kế, huyện Sơn Dương | Phê duyệt chủ trương tại Quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh<br><br>Bổ trí vốn chuẩn bị đầu tư năm 2014 tại Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND tỉnh |
| III | Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng | 10 | 24,17 | 7,66 | 4,16 | - | 12,35 |       |                              |                                                                                                                                                                                       |

|   |                                                                                                                                                     |   |      |      |  |  |  |      |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                               |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|--|--|--|------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Nhà văn hóa phục vụ Công nhân lao động trong Khu công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Long Bình An                                                        | 1 | 3,10 | 3,00 |  |  |  | 0,10 | Xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang       | Văn bản số 2365/UBND-TNMT ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Nhà văn hóa phục vụ Công nhân lao động trong Khu công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Long Bình An                                                    | Bố trí nguồn vốn theo Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ                                                             |
| 2 | Bố trí, sắp xếp di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất và rừng phòng hộ đầu nguồn tại xóm Dùm, phường Nông Tiến (Khu tái định cư) | 1 | 4,50 | 0,10 |  |  |  | 4,40 | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang | QĐ số 659/QĐ-CT ngày 13/6/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất và vùng rừng phòng hộ đầu nguồn tại xóm Dùm, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang | Vốn ngân sách Nhà nước (Chương trình ổn định dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ) và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 3 | Xây dựng sân thể thao xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang                                                                                         | 1 | 0,60 | 0,60 |  |  |  | -    | Xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang   | Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020                                                                                                     | Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020         |

|   |                                                                                                                                                                                                                |   |      |      |      |  |  |      |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|------|--|--|------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | Xây dựng hạng mục diện của công trình hạ tầng kỹ thuật, ổn định dân cư tại chỗ thôn Nà Cọn, Nà Lạ, Phía Chang thuộc dự án đầu tư di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và đặc biệt khó khăn | 1 | 4,92 | -    | 4,00 |  |  | 0,92 | Xã Sơn Phú, huyện Nà Hang                     | Quyết định số 265/QĐ-PTNT ngày 17/10/2014 của Chi cục trưởng, Chi cục PTNT về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình ổn định dân cư tại chỗ thôn Nà Cọn, Nà Lạ, Phía Chang thuộc dự án đầu tư di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và đặc biệt khó khăn xã Sơn Phú, huyện Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang. | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |
| 5 | Công trình khai hoang đất sản xuất diêm tái định cư thôn Kiệu thuộc dự án đầu tư di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và đặc biệt khó khăn                                                 | 1 | 6,83 | -    | 0,16 |  |  | 6,67 | Thôn Nà Mu, Xã Sơn Phú, huyện Nà Hang         | Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 02/6/2015 của UBND huyện Nà Hang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết XDCT khai hoang đất sản xuất diêm tái định cư Thuôm Kiệu thuộc dự án đầu tư di dân khẩn cấp ra khỏi vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và đặc biệt khó khăn xã Sơn Phú, huyện Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang.                                     | Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2015 của tỉnh Tuyên Quang |
| 6 | Sân thể thao trung tâm xã                                                                                                                                                                                      | 1 | 0,54 | 0,36 |      |  |  | 0,18 | Thôn Minh Thái, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên | Tờ trình số 392/TTr-UBND ngày 06/11/2015 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc đề nghị phân bổ nguồn vốn trái phiếu chính phủ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016                                                                                                                                      |                                                                                                                                                |

|    |                                                                                                                      |   |      |      |   |   |      |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------|------|---|---|------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7  | Mở rộng nhà văn hóa thôn Cây Xoan                                                                                    | 1 | 0,06 | 0,03 |   |   | 0,03 | Thôn Cây Xoan, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên   | Quyết định 756/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND huyện Hàm Yên về việc giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2014 trên địa bàn huyện Hàm Yên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 8  | Chợ tập kết cam (Chợ đầu mối bổ sung)                                                                                | 1 | 1,90 | 1,90 |   |   |      | Thôn 2 Tân Yên, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên | <p>Quyết định số 248/QĐ-CT ngày 20/03/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư quy hoạch và xây dựng chợ đầu mối cam sành tại xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 2140/QĐ-CT ngày 23/6/2015 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết và xây dựng chợ đầu mối cam sành tại xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang</p> <p>Quyết định 03/QĐ-HĐQPTĐ ngày 25/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng công trình Chợ đầu mối cam sành tại xã Tân Thành, huyện Hàm Yên.</p> |
| 9  | Xây dựng nhà văn hóa xóm 6, xóm 10, xóm 12, xóm 14, xóm 20, xóm 3, xóm 1, xóm 2, xóm 4, xóm 7, xóm 8, xóm 13, xóm 19 | 1 | 0,64 | 0,59 | - | - | 0,05 | xã Kim Phú, huyện Yên Sơn                   | Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND huyện Yên Sơn về việc phê duyệt kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 10 | Sân bóng đá Trung tâm xã Kim Phú                                                                                     | 1 | 1,08 | 1,08 |   |   |      | xã Kim Phú, huyện Yên Sơn                   | Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND huyện Yên Sơn về việc phê duyệt kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                          |    |       |       |   |   |       |                                                       |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                  |                |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|-------|---|---|-------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--|
| IV | Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng | 11 | 55,00 | 26,39 | - | - | 28,61 |                                                       |                                                                                                                                                          | Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 23/9/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang | Vốn nhà đầu tư |  |
| 1  | Xây dựng Hồ sinh thái, cây xanh, khu dân cư để chỉnh trang đô thị tại phường Phan Thiết                                                                                                                                                  | 1  | 2,30  | 0,70  |   |   | 1,60  | Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang              |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                  |                |  |
| 2  | Điều chỉnh và mở rộng khu dân cư Lý Thái Tổ, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                    | 1  | 4,59  | 3,12  |   |   | 1,47  | Phường Phan Thiết, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt mở rộng và điều chỉnh một phần quy hoạch khu dân cư Lý Thái Tổ | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                                               |                |  |
| 3  | Khu dân cư tổ 9, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                                                | 1  | 0,50  | 0,50  |   |   | -     | Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang              | Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết công trình              | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                                               |                |  |

|   |                                                                                           |   |       |       |  |  |  |      |                                         |                                                                                                                                                                                                           |                                                                                    |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------|-------|--|--|--|------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | Khu dân cư tổ 21, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang                  | 1 | 2,52  | 2,00  |  |  |  | 0,52 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang    | Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư tổ 21, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
| 5 | Khu dân cư đường cứu hộ, cứu nạn (nay là khu dân cư Thịnh Hưng)                           | 1 | 2,24  | 2,04  |  |  |  | 0,20 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang    | Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 04/12/2012 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng công trình                                                                         | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
| 6 | Xây dựng khu dân cư tổ 4, tổ 8, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang | 1 | 0,02  | 0,02  |  |  |  | -    | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 8/3/2010 của UBND thành phố về việc phê duyệt quy hoạch khu dân cư tổ 4, 8 phường Nông Tiến                                                                                 | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
| 7 | Khu dân cư tổ 13 phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang (giai đoạn 2)                    | 1 | 0,71  | 0,71  |  |  |  | -    | Phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang | Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 26/10/2006 của UBND thị xã Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết công trình                                                                           | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang |
| 8 | Khu dân cư phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang                                           | 1 | 19,59 | 15,00 |  |  |  | 4,59 | Phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang    | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                                        |                                                                                    |

|    |                                                                              |   |       |      |  |  |       |                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|------------------------------------------------------------------------------|---|-------|------|--|--|-------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9  | Khu dân cư bao bọc 3 đường (đường 17/8, đường Quang Trung, đường Phan Thiết) | 1 | 1,50  | 1,20 |  |  | 0,30  | Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang     | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                                                                                                                                   | Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuyên Quang                                                                                                                                                        |
| 10 | Xây dựng Làng thanh niên lập nghiệp tại xã Bình An                           | 1 | 20,00 | 1,00 |  |  | 19,00 | thôn Bản Dã, xã Bình An, huyện Lâm Bình      | Quyết định số 1912/QĐ-TTg ngày 20/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án quy hoạch làng Thanh niên Lập nghiệp giai đoạn 2013-2020                                                                                                                                                                                                           | Quyết định số 856-QĐ/TWĐTN ngày 12/6/2015 của Ban chấp hành trung ương Đoàn về việc phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư và kế hoạch đấu thầu các gói thầu chuẩn bị đầu tư dự án làng Thanh niên Lập nghiệp Bình An tỉnh Tuyên Quang |
| 11 | Xây dựng khu dân cư trung tâm xã Thượng Âm                                   | 1 | 1,03  | 0,10 |  |  | 0,93  | Thôn Đồng Ván, xã Thượng Âm, huyện Sơn Dương | Quyết định số 4457/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt chủ trương quy hoạch và xây dựng khu dân cư trung tâm xã Thượng Âm, huyện Sơn Dương; Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng khu dân cư trung tâm xã Thượng Âm, huyện Sơn Dương; | Đã triển khai theo Văn bản số 3217/UBND-TNMT ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc bổ sung danh mục dự án thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;                                   |





|   |                                            |   |      |      |  |  |      |                                         |                                                                                                                                        |                |
|---|--------------------------------------------|---|------|------|--|--|------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| 5 | Khu du lịch - dịch vụ Hồ Nông Tiến         | 1 | 4,79 | 0,26 |  |  | 4,53 | phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang | Văn bản số 3217/UBND-TNMT ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh                                                                                | Vốn nhà đầu tư |
| 6 | Xây dựng Nhà máy chế biến caolin - felspat | 1 | 4,00 | 1,00 |  |  | 3,00 | xã Hào Phú, huyện Sơn Dương             | Văn bản số 674/UBND-TNMT ngày 30/3/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận chủ trương và địa điểm đầu tư xây dựng công trình | Vốn nhà đầu tư |